

Bọn Săn Vàng

Contents

Bọn Săn Vàng	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	3
3. Chương 3	7
4. Chương 4	12
5. Chương 5	15
6. Chương 6	18
7. Chương 7	22
8. Chương 8	27
9. Chương 9	32
10. Chương 10	32
11. Chương 11	32
12. Chương 12	32
13. Chương 13	32
14. Chương 14	32
15. Chương 15	32
16. Chương 16	32
17. Chương 17	32
18. Chương 18 (Hết)	32

Bọn Săn Vàng

Giới thiệu

Dịch từ: The Chinese gold murder Dịch giả: Đào Đăng Trạch ThiênTruyện trinh thám BỌN SĂN VÀNG đưa người đọc

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bon-san-vang>

1. Chương 1

Trong cuộc đời, hợp tan là lẽ thường tình, buồn vui lẫn lộn, hết ngày rồi lại đêm. Người đến kẻ đi như công bình và lẽ phải luôn tồn tại trong cuộc sống để vương bao đời nay không thay đổi.

Ba vị khách lặng lẽ ngồi nhăm nháp trên lầu thượng cao lầu Hàn Huyền Quán. Mặt tiền quán nhìn ra phía đường cái bằng qua ngoại vi cửa Bắc Kinh đô. Từ bao đời nay mọi người vẫn nhớ đến quán cao lầu ba tầng gác, xây dựng trên gò đất phủ đầy thông reo. Nơi đây, theo tục lệ mấy ông quan đến họp để chúc mừng các quan nhậm chức mới trong nội cung. Và cũng là nơi tiễn đưa họ nhân ngày mãn nhiệm kỳ. Ngay trước cổng ra vào có treo bảng đề mấy vần thơ, ý thơ đặt tên quán.

Tiết trời vào xuân, mưa phùn lất phất dai dẳng cả ngày. Trong nghĩa trang nằm khuất sau lưng gò đất, có hai người phu tìm chỗ trú mưa dưới tàn cây thông già, xúm lại ngồi co ro.

Ba vị khách dùng xong bữa cơm trưa, bây giờ đến lúc phải chia tay. Phút cuối ra đi làm sao khỏi chạnh lòng, họ nhìn nhau không nói lên lời. Hai vị đội mũ gấm thêu, tiễn đưa vị đội mũ đen nhậm chức quan tòa ở một huyện.

Thừa phái Liang đặt ly rượu xuống bàn vẻ cương quyết. Ông nhìn vị quan tòa trẻ tuổi, giọng gắt gỏng nói: “Rõ ràng có những việc thật là vô ích khiến ta cảm thấy khó chịu! Ông vừa được bổ nhiệm vào chức vụ người đứng đầu Pháp đình ở Kinh đô. Ông còn được gặp Hou, - một người bạn đồng sự, rồi chúng ta lại cùng vui hưởng cuộc sống dễ chịu ở Kinh đô, vậy mà ông lại...”

Quan tòa Dee bần chồn đưa tay vuốt thật mạnh chòm râu đen nhánh, ngài gắt gỏng cắt ngang:

“Chúng ta đã từng ném trái việc đó rồi,” – Ngài lấy lại bình tĩnh ngay, mỉm cười ra vẻ biết điều. “Ta nói cho ông biết là ta chán cái công việc tra cứu mấy vụ án, nó chỉ tồn tại trên mặt giấy tờ mà thôi.”

“Vậy thì đâu cần phải rời bỏ kinh đô để lo mấy thứ đó”. – Thừa phái Liang nhắc nhở. “Ở đây không có đủ những vụ án nổi cộm hay sao? Còn chuyện gã Wang Yuan-de hung thủ giết chết người giúp việc rồi cuỗm đi ba chục thoi vàng của Kho Bạc? Bạn ta có người chú tên là Kwang, Thượng Thư Bộ Tài chánh, lúc nào cũng hỏi Tòa về việc đó.

Vị khách thứ ba, đeo phù hiệu thừa phái ở Pháp đình kinh đô, vẻ mặt biến sắc. Ngần ngừ một lúc ông mới nói: “Cho đến lúc này ta chưa tìm ra được manh mối đường đi nước bước của tên vô lại đó, một vụ án ly kỳ lắm đấy, thưa ngài Dee”.

“Ông biết đó,” – Quan tòa Dee giọng hồ hững nói, “vụ án này chính ngài quan tòa trên đặc biệt quan tâm. Cho đến lúc này ông với tôi chỉ nhìn thấy một mớ giấy tờ sao lục mà thôi.

Ông với tay đỡ lấy bầu rượu rót thêm cho đầy chén. Tất cả đều lặng thinh, chợt thừa phái Liang đánh tiếng.

“Tôi nghĩ ông nên chọn một nơi khác hơn, còn cái huyện Peng-lai này, quanh năm ướt át lại xa cách miền duyên hải. Ông đã nghe qua những chuyện kể kinh dị từ thời xa xưa ở vùng đất này rồi mà. Chuyện kể những đêm tối trời giông bão quanh những nấm mộ có ma hiện hồn. Những hình thù kỳ dị lập lòe, chấp chờn theo luồng sương mù tấp vào đất liền. Rồi còn chuyện cộp ăn thịt người nữa, nó lẫn trốn giữa rừng già. Nếu một quan chức còn tỉnh táo họ sẽ khước từ, còn ông thì lại chọn chỗ đó.”

Vị quan tòa trẻ tuổi căng tai ra nghe, ông vồn vã đáp: “Ông thử nghĩ xem, vừa mới nhậm chức, ta phải lao vào phanh phui một trọng án. Đây là dịp để ta xóa sạch tàn tích những mớ lý thuyết suông, những vụ án trên giấy. Bây giờ ta phải đối phó với người thật việc thật, chứ ai lại để tâm đến những chuyện ma quỷ kia.

“Ông chớ quên là còn phải lo chuyện người đã chết trước đã” – Thừa phái Hou lạnh lùng nhắc “Quan đi điều tra Peng-lai về báo cáo, chưa tìm ra manh mối vụ án ngài cựu quan tòa. Và như tôi đã nói trước với ông, một số văn tự lưu chiếu trong văn khố pháp đình đã không cánh mà bay, hẳn ông còn nhớ chứ?”

“Tất cả đều có liên quan đến vụ án này” – Thừa phái Liang nhanh miệng tiếp lời: “Chắc ông cũng biết là vụ án ngài cựu quan tòa có dây mơ rễ má tận kinh đô. Có trời mới biết ông định ra tay phá án như thế nào, kể cả những mưu mô do những quan lớn xếp đặt và ông định phanh phui ra. Ông đã trải qua nhiều trường thi đỗ hạng cao, tại đất kinh đô này tương lai rực rỡ, vậy mà ông lại tính chôn vùi sự nghiệp ở cái chốn Peng-lai khỉ ho cò gáy.

Trong cuộc đời, hợp tan là lẽ thường tình, buồn vui lẫn lộn, hết ngày rồi lại đêm. Người đến kẻ đi như công bình và lẽ phải luôn tồn tại trong cuộc sống để vương bao đời nay không thay đổi.

Ba vị khách lặng lẽ ngồi nhăm nháp trên lầu thượng cao lầu Hàn Huyền Quán. Mặt tiền quán nhìn ra phía đường cái băng qua ngoại vi cửa Bắc Kinh đô. Từ bao đời nay mọi người vẫn nhớ đến quán cao lầu ba tầng gác, xây dựng trên gò đất phủ đầy thông reo. Nơi đây, theo lệ mấy ông quan đến họp để chúc mừng các quan nhậm chức mới trong nội cung. Và cũng là nơi tiễn đưa họ nhân ngày mãn nhiệm kỳ. Ngay trước cổng ra vào có treo bảng đề mấy vần thơ, ý thơ đặt tên quán.

Tiết trời vào xuân, mưa phùn lất phất dai dẳng cả ngày. Trong nghĩa trang nằm khuất sau lưng gò đất, có hai người phu tìm chỗ trú mưa dưới tàn cây thông già, xúm lại ngồi co ro.

Ba vị khách dùng xong bữa cơm trưa, bây giờ đến lúc phải chia tay. Phút cuối ra đi làm sao khỏi chạnh lòng, họ nhìn nhau không nói lên lời. Hai vị đội mũ gấm thêu, tiễn đưa vị đội mũ đen nhậm chức quan tòa ở một huyện.

Thừa phái Liang đặt ly rượu xuống bàn vẻ cương quyết. Ông nhìn vị quan tòa trẻ tuổi, giọng gắt gỏng nói: “Rõ ràng có những việc thật là vô ích khiến ta cảm thấy khó chịu! Ông vừa được bổ nhiệm vào chức vụ người đứng đầu Pháp đình ở Kinh đô. Ông còn được gặp Hou, - một người bạn đồng sự, rồi chúng ta lại cùng vui hưởng cuộc sống dễ chịu ở Kinh đô, vậy mà ông lại...”

Quan tòa Dee bần chồn đưa tay vuốt thật mạnh chòm râu đen nhánh, ngài gắt gỏng cắt ngang:

“Chúng ta đã từng ném trái việc đó rồi,” – Ngài lấy lại bình tĩnh ngay, mỉm cười ra vẻ biết điều. “Ta nói cho ông biết là ta chán cái công việc tra cứu mấy vụ án, nó chỉ tồn tại trên mặt giấy tờ mà thôi.”

“Vậy thì đâu cần phải rời bỏ kinh đô để lo mấy thứ đó”. – Thừa phái Liang nhắc nhở. “Ở đây không có đủ những vụ án nổi cộm hay sao? Còn chuyện gã Wang Yuan-de hung thủ giết chết người giúp việc rồi cuồn đi ba chục thoi vàng của Kho Bạc? Bạn ta có người chú tên là Kwang, Thượng Thư Bộ Tài chánh, lúc nào cũng hỏi Tòa về việc đó.

Vị khách thứ ba, đeo phù hiệu thừa phái ở Pháp đình kinh đô, vẻ mặt biến sắc. Ngần ngừ một lúc ông mới nói: “Cho đến lúc này ta chưa tìm ra được manh mối đường đi nước bước của tên vô lại đó, một vụ án ly kỳ lắm đấy, thưa ngài Dee”.

“Ông biết đó,” – Quan tòa Dee giọng hồ hững nói, “vụ án này chính ngài quan tòa trên đặc biệt quan tâm. Cho đến lúc này ông với tôi chỉ nhìn thấy một mớ giấy tờ sao lục mà thôi.

Ông với tay đỡ lấy bầu rượu rót thêm cho đầy chén. Tất cả đều lặng thinh, chợt thừa phái Liang đánh tiếng.

“Tôi nghĩ ông nên chọn một nơi khác hơn, còn cái huyện Peng-lai này, quanh năm ướt át lại xa cách miền duyên hải. Ông đã nghe qua những chuyện kể kinh dị từ thời xa xưa ở vùng đất này rồi mà. Chuyện kể những đêm tối trời giông bão quanh những nấm mộ có ma hiện hồn. Những hình thù kỳ dị lập lòe, chấp chờn theo luồng sương mù tấp vào đất liền. Rồi còn chuyện cộp ăn thịt người nữa, nó lẫn trốn giữa rừng già. Nếu một quan chức còn tỉnh táo họ sẽ khước từ, còn ông thì lại chọn chỗ đó.”

Vị quan tòa trẻ tuổi căng tai ra nghe, ông vồn vã đáp: “Ông thử nghĩ xem, vừa mới nhậm chức, ta phải lao vào phanh phui một trọng án. Đây là dịp để ta xóa sạch tàn tích những mớ lý thuyết suông, những vụ án trên giấy. Bây giờ ta phải đối phó với người thật việc thật, chứ ai lại để tâm đến những chuyện ma quỷ kia.

“Ông chớ quên là còn phải lo chuyện người đã chết trước đã” – Thừa phái Hou lạnh lùng nhắc “Quan đi điều tra Peng-lai về báo cáo, chưa tìm ra manh mối vụ án ngài cựu quan tòa. Và như tôi đã nói trước với ông, một số văn tự lưu chiếu trong văn khố pháp đình đã không cánh mà bay, hẳn ông còn nhớ chứ?”

“Tất cả đều có liên quan đến vụ án này” – Thừa phái Liang nhanh miệng tiếp lời: “Chắc ông cũng biết là vụ án ngài cựu quan tòa có dây mơ rễ má tận kinh đô. Có trời mới biết ông định ra tay phá án như thế nào, kể cả những mưu mô do những quan lớn xếp đặt và ông định phanh phui ra. Ông đã trải qua nhiều trường thi đỗ hạng cao, tại đất kinh đô này tương lai rực rỡ, vậy mà ông lại tính chôn vùi sự nghiệp ở cái chốn Peng-lai khỉ ho cò gáy.

2. Chương 2

Lão Hoong quay ngoắt người lại trên lưng ngựa, tay dâng kiếm cho sư phụ, chợt một mũi tên rít ngang qua đầu.

“Lão già kia đứng yên” – tay bắn cung quát, “coi chừng mũi tên thứ hai sẽ găm vào cổ họng mi ngay!”.

Quan tòa Dee nhanh mắt theo dõi tình hình, ngài bậm môi tức giận vì quá bất ngờ nên trở tay không kịp. Ngài tự trách mình không cho lính hộ tống đi theo.

“Nhanh đi” – tên vô lại cầm gươm quát, “may cho bọn này, bởi ta là dân lương thiện nên tha cho mạng sống”.

“Bọn cường đạo lương thiện ư?” – ngài quan tòa nhảy xuống, giọng mỉa mai. “Hành hung người ta không, mang cung tên ra đe dọa, bọn này đúng là quân ăn trộm.”

Tên vô lại phóng nhanh như chớp nhào xuống đứng ngay trước mặt quan tòa, tay cầm gươm. Hắn cao hơn ngài một cái đầu, vai rộng cổ bành, chứng tỏ hắn có một sức mạnh phi thường. Hắn hất cầm đánh suýt một tiếng, “Ông đừng có hạ nhục tôi”.

Quan tòa Dee mặt mày biến sắc, ngài ra lệnh lão Hoong: “Đưa kiếm cho ta”.

Tay xạ thủ phóng ngựa tới trước mặt lão bộc.

“Câm mồm, và hãy nghe lệnh ta!” – hắn đe dọa ông quan tòa.

“Đồ bọn thổ phỉ ranh ma.” – Quan tòa nổi quạu. “Đưa gươm cho ta. Ta sẽ thanh toán tên côn đồ này trước rồi đến lượt tên kia!”.

Tên cao lớn nhất tay thủ sẵn gươm phá ra cười rần rần. Hắn dứt gươm vào bao và cất tiếng gọi tên xạ thủ: “Ta giữ lão bộc này và đưa gươm cho ông kia, nếu hắn ra tay ta sẽ diệt hắn, dạy cho hắn một bài học”.

Hắn dăm dăm nhìn về phía quan tòa “Ta không rảnh đùa với bọn này,” rồi hắn quay qua gắt gỏng nói với tên đồng bọn. “Ta lấy ngựa, rồi phóng đi ngay”.

“Ta nói không sai” – quan tòa nói vẻ khinh miệt “quân miệng hùm gan sứa!”

Tên cao lớn luôn mồm chửi rủa, hắn bước về phía con ngựa của lão Hoong, tay giật lấy thanh gươm quăng vào tay quan tòa, ông chụp lấy ngay rồi cưỡi bỏ bộ đồ đi đường ra, ông vén chùm râu qua hai bên cột túm lại phía sau ót. Tuốt gươm ra ông chỉ thẳng vào mặt tên thổ phỉ “thả lão bộc ra”.

Tên kia gạt đầu, hắn vung gươm tới trước, ngài gạt một đường đỡ đòn, ông ra thêm mấy đường gươm nữa, hắn ngã người giật lùi há hốc mồm. Hắn chuyển hướng dò dẫm, cuộc so gươm quyết liệt, lão Hoong và tay xạ thủ đưa mắt nhìn theo hai đấu thủ. So gươm một lúc quan tòa nhận ra tên thổ phỉ là một tay kiếm có kinh nghiệm chiến đấu, mặc dù hắn chưa học qua một trường lớp nào cả. Hắn khỏe thật, với một lối chơi điệu nghệ như cho quan tòa Dee té nhào xuống bên đường, ông phải tỏ ra bản lĩnh hơn, thật nhanh tay lẹ mắt. Với ông đây là trận so gươm lần đầu từ khi được học ở trường ra, ông tỏ ra thích thú. Đã từ lâu ông hằng mong hạ được đối thủ một cách ngoạn mục. Nhưng rồi cây kiếm của tên thổ phỉ không chịu nổi những đòn tới tấp của thanh gươm Long Vũ. Hắn vung kiếm đỡ đòn, chợt nghe một tiếng vang và thanh kiếm gãy đôi.

Hắn đứng đó sững sờ nhìn lại chuỗi kiếm đang còn giữ trong tay. Quan tòa Dee nhìn về phía tên kia.

“Đến lượt mi!” – ngài quát.

Tên xạ thủ nhảy xuống đất, hắn cởi bỏ chiếc áo khoác, nhét thân áo vào thắt lưng. Nãy giờ theo dõi hắn biết ngài là một kiếm thủ có hạng. Sau mấy hồi so kiếm, quan tòa nhận ra hắn cũng là một đối thủ đáng gờm, khó mà hạ nổi hắn. Quan tòa cảm thấy phấn chấn, trận đấu vừa rồi tay chân ông được giãn gân cốt, ông cảm thấy mình đang sung sức. Thanh gươm Long Vũ là một phần thân thể ông. Ông ra đòn tới tấp về phía đối thủ, hắn nghiêng người đỡ đòn, đôi chân di chuyển nhanh nhẹn liên tục phản công. Thanh gươm Long Vũ vèo vèo gạt đỡ từng nhát gươm ra đòn của hắn, bất chợt phóng thẳng ra trước, vung một đường dài suýt nữa lấy đi thủ cấp tên thổ phỉ trong gang tấc. Hắn không chùn bước, hắn còn đủ sức ra thêm mấy đòn khơi mào một trận quyết chiến nữa.

Chợt đâu có tiếng ngựa hí vang và tiếng khua của toán khoảng hai mươi tên kỵ mã ào ào phi tới nhanh chóng vây bủa bốn người. Bọn này trang bị đầy đủ binh khí, kẻ cung tên, kẻ gươm giáo.

“Có chuyện gì thế này?” – Tên cầm đầu quát. Hắn đội mũ sắt có đính cành lá, mặc áo cộc rất oai vệ.

Bực mình vì bỗng dưng có kẻ lạ chặn ngang cuộc so gươm kỳ thú, ngài quan tòa đáp cụt lủn: “Ta là Dee Jendjah, ta mới vừa được bổ nhiệm quan tòa ở huyện Peng-lai, người kia là lính hầu. Ta đi được một chặng đường dài dừng lại đây bày ra cuộc đấu kiếm cho giãn gân cốt”.

Tên thủ lĩnh vẻ nghi hoặc nhìn mọi người.

“Ngài quan tòa cảm phiền trình ra căn cước.” – Hấn nói xẵng giọng.

Quan tòa Dee rút phong thư đút trong ủng ra đưa cho hấn xem. Hấn liếc qua xấp giấy tờ bên trong, nghiêng mình trả lại ngay.

“Tôi lấy làm hối tiếc vì đã làm phiền ngài” - Hấn cung kính nói.

“Tôi được báo có bọn thổ phỉ quanh đây, nên phải tỏ ra dè dặt. Chúc ngài thượng lộ bình an”.

Hấn lớn tiếng ra lệnh cả toán phóng ngựa về phía trước.

Chờ bọn chúng khuất dạng, quan tòa vung kiếm nói:

“Ta đi thôi!” – Ngài chìa mũi kiếm vào đối thủ, hấn đỡ kịp, thu kiếm về đút vô bao.

“Quan tòa cứ đi đi” – Hấn xẵng giọng nói: “Rất vinh dự được gặp một ông quan triều đình như ngài”.

Hấn ra hiệu cho tên kia, cả hai nhảy lên lưng ngựa, quan tòa Dee trả gươm lại cho lão Hoong, rồi mặc áo vào.

“Ta rút lại lời nói ban nãy” – Ông nói giọng cộc lốc. “Bọn bay là quân cường đạo, nếu không thay đổi thì trước sau gì cũng sẽ bị chém đầu. Ta nói điều này nếu phật lòng thì bỏ qua. Hiện nay bọn rợ Hung nô đang giao tranh với quân ta ở biên giới phía Bắc, quân ta cần chiêu mộ những người như bọn bay ra trận”.

Tên xạ thủ liếc mắt nhìn ngài.

“Thưa quan tòa, tôi có lời khuyên ngài”, - hấn dịu giọng nói. “Phải luôn thủ sẵn gươm bên mình, còn không ngài sẽ lại gặp nhiều phen bất ngờ nữa!”

Nói xong hấn quay đầu ngựa, cả hai biến mất hút vào khu rừng.

Ngài Dee giữ lại thanh gươm đeo trên lưng, lão bộc có vẻ bằng lòng nói: “Ngài đã dạy cho bọn chúng một bài học. Hai tên lạ mặt kia là người thế nào nhỉ?”.

Quan tòa đáp: “Thường thì, bọn đó không có ân oán gì đâu, chúng chỉ thích sống ngoài vòng pháp luật. Chúng nhắm vào bọn quan lại, bọn nhà giàu, thích rat ay nghĩa hiệp cứu giúp người nghèo khổ. Bọn chúng tự xưng là những người bạn chốn rừng xanh”. Ngừng một lát, ngài nói tiếp giọng phấn khởi “Lão Hoong này, vì mãi so tài nên ta quên mất thời giờ. Thôi ta đi nhanh kéo trẻ”.

Hai thầy trò đến Yen-chow lúc trời vừa sụp tối, có lính hầu cổng thành ra đón đưa về chỗ trọ của quan ở trung tâm huyện lỵ. Quan tòa Dee ở một phòng trên tầng gác hai, ngài kê dọn bữa cơm thật thịnh soạn, ngài ăn ngon lành sau một ngày dài đi đường đói lả cả người.

Bữa cơm vừa xong, lão Hoong rót ly trà nóng mời thầy. Quan tòa Dee ngồi gần cửa sổ nhìn xuống dưới sân. Trước nhà trọ, mọi người lui tới tấp nập, không khí thật nhộn nhịp.

Chợt phía ngoài có tiếng gõ cửa, quay lưng lại ngài nhìn thấy hai gã cao lớn đang đứng bên trong gian phòng.

“Trời đất thánh thần ơi!” – ngài kinh ngạc thốt lên “Ta được gặp lại những người bạn của rừng xanh!”.

Cả hai tên cướp rạp người về kệch cớm, nhưng đầy cung kính, chúng mặc nguyên chiếc áo khoác chằm vá nhiều chỗ, đội mũ đi sắt. Tên cao lớn nói: “Chắc ngài còn nhớ ngài đã nói với thủ lĩnh toán quân đi tuần bọn tôi là người hầu. Thưa ngài, chúng tôi tin ngài là một quan tòa, ngài sẽ không hề nói dối. Nếu ngài có tin dùng, bọn tôi nguyện theo hầu ngài suốt đời”.

Quan tòa nhướng mày, không chờ quan tòa mở lời, hấn vội nói ran gay:

“Bọn tôi không thông thạo việc ở pháp đình, nhưng nhất nhất tuân theo thượng lệnh, nguyện theo hầu bất kỳ việc gì gian lao nhất”.

“Ngồi xuống đây” – ngài quan tòa ra lệnh. “Người cứ nói, ta nghe đây”.

Hai tên ngồi xuống chiếc ghế đầu, một tên chống tay trên đầu gối, đằng hắng lấy giọng nói.

“Tên tôi là Ma Joong quê ở tỉnh Kiangsu, tôi thường phụ cha chở hàng trên sông. Thuở nhỏ có sức khỏe, thích đánh nhau, cha tôi gửi cho theo học thầy dạy võ, học thêm văn hóa để sau này theo nghiệp binh đao. Rồi cha tôi chết bất thành linh, nợ nần chồng chất buộc tôi phải bán thuyền trả nợ, xin đi làm chân lính hầu ngài pháp quan. Về sau tôi mới hay ông ta là một ông quan tàn ác nham hiểm. Ông lừa một bà nọ lấy hết tài sản bằng cách hành hạ bà ta phải khai man. Tôi tranh cãi với ông việc sai trái đó, ông đánh tôi. Tôi quật ông ngã nhào xuống đất rồi bỏ trốn biệt tích, sau đó tìm nơi ẩn náu trong rừng xanh. Nhưng tôi xin thề có linh hồn cha tôi đã khuất, tôi không hề giết người vô tội vạ, tôi chỉ cướp của kẻ giàu, phân phát cho người nghèo. Xin ngài tin lời tôi, người anh em kết nghĩa sẽ làm chứng cho tôi. Tôi xin hết!”

Quan tòa Dee gật, ngài nhìn dò xét tên kia. Hắn có khuôn mặt như tượng tạc, mũi thẳng, môi mỏng. Hắn đưa ngón tay về hàm ria mép nói: “Tên tôi là Chiao Tai, dòng họ nhà tôi được trọng vọng và nổi tiếng khắp kinh đô. Một đạo có ông quan lớn đã đẩy một số chiến hữu của tôi vào chỗ chết. Sau đó ông quan tàn ác trốn mất biệt, tôi có đi báo nhà chức trách nhưng ai nấy làm lơ. Từ đó tôi sống như những tên cường đạo đi khắp tứ xứ, tìm giết bằng ddwocjj tên quan tàn ác. Tôi không cướp của người nghèo, lưỡi gươm này không để cho vấy máu vì việc làm bất nghĩa. Tôi xin theo phò ngài chỉ với một điều kiện, khi nào tìm ra tên ác ôn tôi xin từ nhiệm. Tôi xin thề có vong linh của những chiến hữu đã hy sinh là phải cắt bằng được cổ hắn quăng cho chó gặm”.

Quan tòa chăm chú nhìn hai tên cường đạo đứng trước mặt, ung dung vuốt chòm râu. Một lúc sau ngài mới nói: “Ta nhận lời đề đạt của hai người, nhưng với điều kiện là khi Chiao Tai tìm được tên quan vô lại kia, ta sẽ xử hắn theo đúng tinh thần luật pháp. Người cứ theo ta về tới Peng-lai, công việc sẽ bố trí sau. Có thể lúc đó người sẽ xin gia nhập đội quân Phương bắc với ta.

Nghe vậy mặt mũi Chiao Tai sáng rõ, hắn đứng dậy quỳ gối trước mặt quan tòa, cúi đầu sát đất, lạy tạ ba cái. Tên kia thấy vậy vội làm theo.

Chờ cho hai tên đứng dậy, quan tòa Dee mới nói:

“Đây là Hoong Liang, người cố vấn tâm phúc nhất của ta, các người nên hợp tác và nâng đỡ lẫn nhau. Ta lần đầu tiên bổ nhiệm về huyện Peng-lai, nên không rõ cách tổ chức pháp đình ở đó ra sao. Ta đoàn chừng những người lục sự, lính cảnh vệ, nhân viên giúp việc đều được tuyển dụng ở đại phương. Ta cần người tin cẩn hợp tác do ta tuyển dụng, vì vậy cả ba người là tai mắt của ta. Nay lão Hoong gọi người hầu mang rượu”.

Rượu được rót ra đầy chén, quan tòa Dee nâng ly mời vòng quanh, rồi cả ba người cùng nâng ly chúc sức khỏe và chúc ngài công thành danh toại.

* * *

Sáng sớm hôm sau lúc quan tòa bước xuống chân cầu thang, ngài nhìn thấy Liang và hai người hầu mới tuyển đứng chờ trước sân. Ma Joong và Chiao Tai đã mua sắm đồ đạc xong xuôi, chúng mặc áo dài nâu dây thắt lưng đen tươm tất gọn gàng, đầu đội mũ chòm đen đồng bộ đứng với trang phục viên chức pháp đình.

“Thưa ngài, trời hôm nay âm u quá!” – lão Hoong vừa nhắc.”Tôi e rằng trời sắp mưa”.

“Tôi có sẵn nón lá cột trên yên ngựa” – Ma Joong nói “Vậy là yên tâm về tới Peng-lai”.

Bốn thầy trò cưỡi ngựa tiến ra phía cửa Đông. Đi được mấy dặm đường, qua khỏi chỗ đông khách vắng lại, bắt đầu đến nơi thưa vắng. Thầy trò vừa đi ngang qua vùng đồi núi vắng vẻ, chợt thấy một người phóng ngựa từ phía bên kia đường ngược tới dắt theo hai con ngựa.

Chợt Ma Joong reo lên: “Ngựa đẹp thật! Tổ thích con màu sáng”.

“Này Hoong, ông đừng có treo chiếc hộp trên yên ngựa như vậy!” – Chiao Tai nói xen vào “Coi chừng gặp rắc rối đấy!”

“Sao vậy?” – lão Hoong hỏi lại.

“Đến những nơi này mà mang theo chiếc hộp bọc da màu hồng thì bọn lưu manh tưởng là chủ nợ đi thu tiền. Ông hãy giấu nó dưới yên ngựa đi” – Chiao Tai giải thích.

“Có lẽ vì hắn do hấp tấp” – Quan tòa Dee nói vu vơ.

Đến trưa, đoàn người vượt hết chặng đường cuối qua triền núi. Bất chợt một cơn mưa xối xả trút xuống. Mọi người tìm chỗ núp dưới tán cây cổ thụ ven đường, nhìn xa xa là bán đảo của huyện lỵ Peng-lai.

Trong lúc mọi người mang thức ăn nguội ra ăn, Ma Joong vui vẻ kể lại mấy câu chuyện tình ái lãng nhãng với những cô gái quê. Quan tòa Dee không buồn để ý mấy chuyện tầm phào, ông nhận ra anh chàng Ma Joong này có đầu óc khôi hài vui tính. Gã định kể tiếp qua chuyện khác thì quan tòa chặn ngang. “Ta nghe nói xung quanh vùng này có cộp dữ, ta nghĩ, loại thú này thích sống nơi khí hậu khô ráo”.

Chiao Tai này giờ ngồi yên nghe kể chuyện chợt gã xen vào: “Dạ thưa, cũng không phải hoàn toàn như vậy, loài thú này thường lui tới vùng cao rừng rậm, mỗi khi đánh hơi có người qua lại chúng mò ra tới vùng đồng bằng. Vậy là ta có dịp được hưởng cái thú đi săn!”

“Còn chuyện ma cộp thì sao?” – Quan tòa Dee hỏi.

Ma Joong lo ngại đưa mắt liếc nhìn về phía khu rừng khuất sau lưng.

“Chưa nghe thấy bao giờ!” – gã đáp cụt ngủn.

“Thưa Ngài cho phép tôi được nhìn thanh gươm của ngài” – Chiao Tai vừa hỏi vừa tấm tắc khen: “Đây là lần đầu tiên tôi được nhìn thấy một thanh gươm thời cổ sáng loáng như thế này”.

Ngài đưa cho gã xem, mới nói: “Thanh gươm này tên gọi là Long Vũ”.

“Thì ra đây là thanh gươm Long Vũ!” – Chao Tai say sưa khen ngợi “Thanh gươm mà bất kỳ tay kiếm sĩ nào trên đời này cũng phải cúi đầu thán phục. Đây là thanh bảo kiếm được rèn cách đây ba trăm năm do tay thợ kiếm lừng danh Ba Ngón rèn”.

“Chỉ có nghề truyền thống mới rèn được vậy.” – Quan tòa Dee nhắc lại “Ba Ngón đã rèn đi rèn lại cả thảy tám lần vẫn chưa ưng ý. Gã đã thề độc rằng đến khi nào hoàn thành gã sẽ hy sinh người vợ trẻ đẹp đến dâng hiến thủy thần. Lần thứ chín mới thành công, gã đưa người vợ trẻ ra bờ sông rồi chém đầu. Trời bỗng nổi cơn giông bão, sét đánh Ba Ngón chết liền ngay lúc đó. Dòng sông cuộn cuộn nổi sóng cuộn phăng đi hai thân xác. Thanh gươm này là kỷ vật nhà ta giữ lại hai trăm năm, chỉ được lưu truyền trao cho người con trưởng”.

Chiao Tai vén khăn quàng cổ che mũi ngăn hơi thở hắt ra làm ố thanh kiếm. Gã tuốt gươm ra nhìn, hai tay nâng niu, gã say sưa ngắm lưỡi gươm màu lục thẫm và mỏng như sợi tóc không tì vết. Ánh mắt gã sáng rực, vẻ kỳ dị, gã nói: “Nếu có mệnh hệ nào tôi phải tội chết chém, xin được chết dưới lưỡi gươm này!”.

Gã cúi đầu dâng kiếm trả lại quan tòa, mọi người leo lên yên ngựa nhắm hướng đổ dốc xuống triền núi.

Xa xa về phía đồng trũng thấy hàng cột mốc dựng bên đường ghi dấu địa giới huyện lỵ Peng-lai. Sương mù giăng ngang những cánh đồng sinh lầy, trong tâm trí quan tòa thì đây là một khung trời đẹp kỳ ảo. Ông đang tiến từng bước trên phần đất mình cai quản.

Nhịp vó ngựa càng thúc giục, đến xế trưa thì đã vào tới cổng thành huyện lỵ Peng-lai mờ mờ sương giá.

3. Chương 3

Bốn thầy trò tiến thẳng về cổng thành phía Tây, Chiao Tai quan sát dãy tường xây thấp bố trí một vọng gác hai tầng.

“Ta đã thấy qua trên bản đồ”, - quan tòa Dee nói “huyện lỵ có tường thành phòng thủ tự nhiên. Vị trí đóng ở cách đầu sông ba dặm nơi tiếp giáp với một nhánh sông lớn. Ngay tại cửa sông được bố trí đồn bót vững vàng bao quát một vùng rộng lớn, có lính canh kiểm tra thuyền bè qua lại. Mấy năm trước đây, trong thời kỳ chiến tranh với Hàn Quốc, từng ngăn chặn không cho tàu chiến xâm nhập vào nội địa. Phía Bắc là một dãy thành đá dựng thẳng, xuôi về phía nam là một vùng đầm lầy. Peng-lai lúc bấy giờ là cửa khẩu quan trọng đón tiếp thương thuyền từ hai nước Hàn Quốc và Nhật Bản.”

“Tôi nghe nói ở kinh đô người nước Hàn đến đây lập nghiệp có cả thủy thủ, chủ tàu, nhà sư. Họ xây dựng khu phố Hàn Quốc, nằm bên kia bờ nhánh sông về hướng Đông huyện lỵ, cạnh đó có một ngôi chùa cổ nổi tiếng” – Lão Hoong nói xen vào.

“Ông có thể làm quen với một nàng người Hàn Quốc; rồi ông vào chùa xin thầy tha tội cho” – Chiao Tai đùa với Ma Joong.

Hai tên lính canh bước đến mở cổng, mấy vị khách cưỡi ngựa ngang qua dãy phố có nhiều quán xá cho tới lúc dừng lại ngay trước cổng thành thuộc khu vực Pháp đình. Đoàn người đi tiếp tới cổng chính phía Nam, mấy tên lính canh đang ngồi trên ghế dài bên trên treo chiếc phên la bằng đồng to tướng.

Lính canh đứng phắt ngay dậy kính cẩn chào đón quan tòa. Lão Hoong để ý thấy mấy tên lính canh nhìn theo có vẻ dò xét.

Một tên lính canh hướng dẫn đoàn người qua phía bên tòa nhà chính. Họ nhìn thấy bốn viên chức đang cầm cùi cầm bút, một ông thầy râu tóc bạc phơ đứng bên cạnh chỉ dẫn.

Lão nhanh nhẹn bước đến chào giọng nói lấp bắp, lão tự giới thiệu mình chánh lục sự Tang, tạm thời lo việc quản lý hành chánh.

“Già này thật có lỗi với quan lớn”, - lão vừa mở lời về bối rối. “Quan lớn đến nơi mà không hay biết, kẻ hèn này chưa kịp chuẩn bị buổi tiệc để đón tiếp, với lại...”

Quan tòa vội cắt ngang: “Ta nghĩ lẽ ra ta phải cho lính biên phòng chạy đi báo trước. Đây không phải lỗi của riêng ông, dù sao ta đã đến nơi rồi, người cũng nên hướng dẫn ta xem qua cơ quan pháp đình”.

Lão Tang bắt đầu đưa mọi người đến xem phòng xử án. Sàn gạch được dọn dẹp sạch sẽ, một dãy ghế dài lưng dựa cao, phía sau là vải gấm màu hồng điều sáng chói. Trên tường căng màn vải tơ lụa màu tím nhạt. Chính giữa tòa nhà như thông lệ là nơi bày tượng kỳ lân, tượng trưng cho tinh thần thấu hiểu mọi lý lẽ được bọc một lớp thêu kim tuyến.

Mọi người bước qua cánh cửa thông phía sau tấm màn bằng qua lối đi hẹp ở hành lang tới văn phòng ngài quan tòa. Gian nhà được bảo quản cẩn thận: không bám một vết bụi trên mặt bàn giấy, tường mới vừa được quét vôi. Chiếc ghế trường kỷ nằm sát chân tường được bọc lớp vải gấm màu lục thẫm. Dừng lại liếc nhìn qua gian nhà lưu trữ văn thư đặt cạnh văn phòng làm việc, xong quan tòa Dee bước ra bên ngoài dãy sân kế tiếp nhìn qua bên dãy nhà tiếp khách. Lão chánh lục sự trình bày rồi rút dây nhà khách không mở cửa đón khách từ lúc quan điều tra bỏ đi, vì thế nên bàn ghế còn kê lộn xộn không đúng chỗ. Nhìn cái vẻ ngượng ngịu, đáng người cúi xuống, quan tòa lấy làm lạ, trông lão có vẻ không được tự nhiên.

“Lão sắp xếp mọi thứ thật chu đáo” – quan tòa vừa mở lời khen, thấy yên bụng.

Lão Tang cúi rạp mình nói ấp úng “Thưa... ngài, già này phục vụ tại cơ quan được bốn chục năm. Từ lúc khởi nghiệp làm một chân chạy giấy, tôi thích được nhìn thấy mọi việc có trật tự kỷ cương. Ở pháp đình này mọi việc giải quyết rất ráo, chỉ có mấy năm gần đây thôi, chuyện nó khác lắm.”

Giọng lão chùng xuống, lão vội bước tới mở cửa phòng tiếp khách.

Lúc mọi người đứng vây quanh chiếc bàn tròn được chạm trổ tinh vi chính giữa gian phòng, lão Tang trình trọng trao chiếc ấn pháp đình cho quan tòa. Ngài xem xét kỹ, xong đặt bút ký nhận. Ngài đã chính thức nhận chức vụ quan tòa huyện Peng-lai. Đưa tay vuốt râu ngài nói: “Ta xếp hồ sơ vụ án ngài cựu quan tòa ưu tiên hàng đầu, trong lúc này, ta sẽ mời các thân nhân hào sĩ, tuân thủ đúng theo tục lệ địa phương. Ngoài những người giúp việc tại Pháp đình, ta còn gặp toán lính canh gác bốn cổng thành”.

“Dạ còn một cổng thứ năm, thưa Ngài!” - Lão Tang nhắc nhở. “Cổng lính canh khu nhà ở Hàn Quốc”.

“Hắn có phải là người Trung Quốc?” – Quan tòa Dee gặng hỏi.

“Dạ thưa ngài không phải. Nhưng hắn nói tiếng Hoa sành sỏi lắm!”. Lão Tang đáp. Lão húng hắng ho lấy bàn tay che, rồi lại kể, giọng ngại ngùng. “Tôi e là tình huống có vẻ khác thường, việc chỉ huy lính canh địa phương xác định khu nhà người Hàn Quốc nằm ở mạn Đông là khu biệt lập. Khu nhà này có lính canh gác riêng bảo vệ, người của ta chỉ vào đó mỗi khi lính canh yêu cầu được giúp đỡ”.

“Tình thế có vẻ khác thường!” – quan tòa nói nhỏ. “Ta sẽ dành thời gian xem xét việc này. Thôi bây giờ lão lo việc tập hợp mọi người lại trong phòng xử án. Trong lúc chờ đợi ta xem qua nơi ở, nghỉ ngơi cho khỏe.”

Lão Tang vẻ lúng túng, ngập ngừng một lúc, lão nói: “Chỗ ở của ngài thì đầy đủ tiện nghi, nhưng hè năm rồi ngài cựu quan tòa đã cho sơn phết lại toàn bộ. Khổ thay đồ đạc mới đóng, hành lý còn nguyên. Đến lúc này chờ tin tức từ người anh là người thân duy nhất cũng chưa nghe thấy. Những món đồ dùng không biết gửi lại cho ai. Từ lúc ngài Wang góa vợ, chỉ dùng người giúp việc ở địa phương và tất cả nghỉ việc sau cái chết... của ngài.”

“Vậy thì lúc quan điều tra về đây ngủ lại chỗ nào?” – quan tòa ngạc nhiên hỏi lại.

“Quan ngủ lại trên chiếc ghế trường kỷ trong phòng làm việc, thưa ngài.” – Lão Tang có vẻ không vui đáp. “Tôi lấy làm tiếc vì đã không chuẩn bị tươm tất, thật là thất lễ với ngài quá.”

“Chả sao cả” – quan tòa Dee nhanh miệng nói. “Ta chưa có ý định đưa gia đình và người hầu về đây cho đến khi nào ta giải quyết xong vụ án. Bây giờ ta trở lại phòng riêng thay quần áo, người nhớ chỉ dẫn chỗ ở cho mấy người theo hầu ta.”

“Thưa ngài, dãy nhà bên kia có đủ chỗ, cả nhà tôi cũng ở bên đó.” – Lão Tang ân cần đáp.

“Lại chuyện lạ nữa!” – quan tòa nói xen vào giọng lạnh tanh. “Thế sao người không dọn vào ở trong khuôn viên Pháp đình? Phục vụ trong nghề lâu năm người phải nắm vững quy luật chứ?”

“Thưa ngài, tôi có chỗ ở riêng trên tầng gác thượng phía sau dãy nhà tiếp khách, nhưng bây giờ nhà đang sửa mái, nên tôi qua ở tạm bên đó mong là ngài bỏ qua cho.” – Lão Tang vội phân bua.

“Thôi được!” – quan tòa cắt ngang. “Ta muốn cho mấy người trợ lý ở bên trong khuôn viên Pháp đình. Ta nghĩ là người nên sắp xếp cho họ một chỗ ở trong nhà bảo vệ.”

Lão Tang nghiêng mình chào cáo lui cùng với Ma Joong và Chiao Tai. Còn lão Hoong theo quan tòa trở lại phòng riêng. Lão soạn trang phục quan tòa ra rồi rót trà nóng phục vụ ngài Quan tòa dùng khăn nóng lau mặt, chợt ngài hỏi: “Này Hoong, người thấy cái lão ấy ra sao nhỉ?”

“Lão ấy có vẻ kiểu cách” – lão Hoong đáp. “Tôi nghĩ là mình đến bất thành linh khiến lão ấy cuống quýt.”

“Ta nghĩ khác” – quan tòa ngẫm nghĩ “trông lão ấy có vẻ sợ sệt chuyện gì đó bên trong pháp đình này, cho nên lão dời qua ở tạm dãy nhà trọ bên kia. Được thôi, ta sẽ tìm hiểu nay mai.”

Lão Tang trở lại cho hay mọi người có mặt đông đủ ở phòng xử án. Quan tòa thay mũ thường đội mũ đen cánh chuồn xong ngài bước ra ngay, lão Hoong và Tang theo sau.

Ngài ngồi vào ghế dài, ra dấu cho Ma Joong và Chao Tai bước tới đứng sau lưng.

Quan tòa nói vài lời cho có lệ, xong rồi lão Tang lần lượt trình diện trước quan tòa từng người một, tổng số có đến bốn chục người đang quỳ dưới sàn nhà lát đá. Quan tòa nhìn thấy mọi người ăn mặc áo dài xanh tươm tất, còn toán lính canh khoác áo da đầu đội mũ sắt bóng loáng. Nhìn khắp một lượt ai nấy có vẻ ngoài đạo mạo. Ngài không thích cái vẻ mặt táo tợn của người chỉ huy toán lính canh, ngài chợt nghĩ mấy tên chỉ huy thường dăm dăm quan sát mọi việc xung quanh. Quan tư pháp là ngài Shen, một bộ lão được trọng vọng, với vẻ mặt thông thái sáng sủa. Lão Tang nói nhỏ cho quan tòa nghe ngài Shen là một danh y ở địa phương này một nhà quý tộc đáng kính.

Điểm danh xong, quan tòa công bố Hoong Liang là thừa phát lại của tòa, chuyên lo kiểm tra công việc thường ngày. Ma Joong và Chiao Tai phụ trách đội lính canh bảo vệ, duy trì trật tự kỷ cương canh giữ nhà ngục.

Lúc trở lại phòng riêng quan tòa ra lệnh cho Ma Joong và Chiao Tai đi kiểm tra bót gác và nhà giam tội nhân. Rồi ngài ra lệnh tiếp: “Các người còn phải lo cho đội lính canh tập luyện quân sự để đánh giá khả năng. Kể đến các người đi dạo ngoài phố quan sát mọi sinh hoạt người dân ra sao. Ta cũng muốn đi cùng nhưng ngặt có việc phải làm. Buổi tối nay ta cần nhận định rõ tầm vóc của vụ án ngài cựu quan tòa. Xong việc trở về báo cho ta rõ nội trong đêm nay.”

Hai tên đệ tử bước ra, lão Tang trở vào cùng với hai người giúp việc tay cầm hai cây đèn cầy. Quan tòa Dee chỉ lão Tang ngồi xuống ghế đầu phía trước bàn giấy gần chỗ thừa phát lại Hoong. Người giúp việc đặt đèn cầy trên bàn lạng lẽ rút lui.

“Cho đến nay” – quan tòa nhìn về phía lão Tang, “tôi lưu ý còn người chỉ huy toán giúp việc trong danh sách ghi tên Fan Choong vẫn chưa đến trình diện. Hắn có đau ốm gì không?”

Lão Tang vỗ trán, miệng lắp bắp nói: “Lẽ ra tôi phải trình ra trước, thưa ngài. Hồi đầu tháng này hắn về thủ phủ Pien-bo nghỉ phép. Đúng hạn hắn phải trở về sáng hôm qua. Không thấy hắn tôi đã cho lính xuống làng Fan ở phía Tây cổng thành tìm kiếm. Người làng cho hay hôm qua hắn có dắt theo một người hầu hạ về đây đến trưa thì bỏ đi. Rắc rối thật, từ nào tới giờ Fan là tay cự phách, một chỉ huy xuất sắc, đủ bản lĩnh, đi lại giờ giấc nghiêm chỉnh. Tôi chưa hiểu có việc gì bắt trễ cho hắn ta không?”

“Biết đâu là hắn bị cộp vồ?” – quan tòa Dee nôn nóng nói xen vào.

“Thưa ngài, không đâu!” – Lão Tang lớn tiếng. “Dạ không bao giờ có chuyện đó!”. Về mặt lão biến sắc, ánh sáng đèn cây hắt vào nhìn thấy rõ cặp mắt lão trợn trừng, kinh ngạc.

“Thôi lão đừng có cuống cuống như vậy!” – quan tòa nổi quạu nói. “Ta hiểu người vì quá lo nghĩ về cái chết của người thầy tiền nhiệm, nhưng đã qua hai tuần rồi. Còn gì đâu mà sợ hãi nữa?”

Lão Tang đưa tay quệt mồ hôi đọng trên chân mày.

“Tôi mong ngài thứ lỗi cho” – lão nói lầm bầm trong miệng. “Hồi tuần trước người ta tìm thấy xác một nông dân chết trong rừng già, cổ họng bị cắn xé nát bét. Vậy là chung quanh đây phải có thú dữ ăn thịt người. Từ đó đêm nào tôi cũng ngủ không yên, tôi thành thật xin ngài tha lỗi cho”.

“Được rồi,” – quan tòa Dee nói: “ta có hai người đầu đều là thợ săn nhiều kinh nghiệm, ta hứa nay mai sẽ cho họ vào rừng giết cộp. Rót cho ta một ly trà nóng, ta bắt tay vào việc”.

Lão Tang vừa rót đầy ly trà, quan tòa hớp vài ngụm xong ngài dựa lưng vô thành ghế.

“Ta muốn nghe người thuật lại đầu đuôi vụ án.” Ngài nói.

Đưa tay vuốt râu, lão Tang dè dặt mở đầu câu chuyện. “Thưa ngài – vị quan tòa trước đây là một người thuộc dòng dõi quý tộc, có văn hóa. Ngài rất vô tư chính trực, không bỏ sót qua mọi chi tiết, giải quyết công việc đến nơi đến chốn, và chính xác. Ngài trạc tuổi ngũ tuần, nhưng có nhiều kinh nghiệm nghiệp vụ, ngài năng nổ và nhiệt tình.”

“Gia đình quan có ân oán giang hồ với ai quanh đây không?” – Ngài Dee hỏi.

“Dạ thưa, không” – Lão Tang phân bua “Quan xét việc sáng suốt, công minh, nhân dân kính phục. Có thể nói khắp vùng này ngài rất được lòng dân.”

Quan tòa gật gù, lão Tang kể tiếp câu chuyện.

“Cách đây hai tuần, vào buổi sáng, khi phiên tòa thứ nhất chuẩn bị bắt đầu, người quản gia đến gặp tôi báo cáo không thấy quan ngủ trong phòng, cửa thư phòng vẫn khóa bên trong. Quan thường thức khuya đọc sách, ghi chép đến tận nửa đêm, tôi đoán ngài ngủ gục trên chông sách. Tôi bước tới gõ cửa liên hồi. Chờ mãi không nghe thấy động tĩnh, tôi lo ngài mệt rồi ngất đi. Tôi gọi người chỉ huy lính gác đến cạy cửa”.

Lão Tang nuốt nước miếng, môi miệng giật giật. Một lúc sau lão kể tiếp.

Quan tòa Wang nằm sổng sượt dưới sàn nhà, mắt ngược nhìn trừng trừng về phía trần nhà. Chén trà lăn ra trên chiếc chiếu phía trước. Tôi sờ vào thấy lạnh ngắt, tôi đi mời ngay quan điều tra tư pháp, ngài cho hay quan chết hồi khuya. Ngài đã khám nghiệm mẫu nước trà còn sót trong bình”.

“Lúc đó bình trà đặt chỗ nào?” – quan tòa Dee cắt ngang.

“Để trên tủ chè bên góc trái, thưa ngài” – Lão Tang đáp. “Bình nước trà còn gần đầy, thầy Shen rót một ít trà cho chó thử, nó lăn ra chết ngay. Thấy đun sôi lại nước trà, hơi nước bốc mùi vị có thuốc độc và trên bếp còn cái ấm khô khốc không còn nước”.

“Ai thường múc nước nấu trà?” – quan tòa hỏi.

“Tự quan múc lấy.” – Lão Tang khai ngay.

Quan tòa nhướng mày, lão Tang nhanh miệng kể thêm.

“Quan tòa là một người sành uống trà, quan luôn luôn tự mình đi múc nước giếng trong khu vườn, rồi tự tay đun trà ngay bên trong thư phòng. Bộ trà gồm bình, chén và hộp đựng trà là những món đồ cổ vô giá. Quan cất trong tủ chè bên dưới bếp, khóa cẩn thận. Tôi đề nghị quan điều tra tư pháp thử qua mấy lá trà đựng trong hộp, vẫn không thấy độc”.

“Sau đó người còn tính chuyện gì nữa không?” – quan tòa hỏi lại.

“Tôi cho một phái viên đi trình báo cho quan quận trưởng Pien-foo, rồi tạm thời khâm liệm và đặt quan tài tại phòng riêng của ngài quan tòa. Thư phòng được niêm lại. Qua bữa sau quan điều tra của pháp đình từ kinh đô được phái về. Quan ra lệnh người chỉ huy lính canh bố trí sáu tên cảnh vệ thuộc quyền của quan, tiến hành cuộc thẩm tra nội vụ. Quan thẩm vấn tất cả những kẻ hầu hạ, rồi quan...”

“Ta hiểu” – quan tòa Dee sốt ruột. “Ta đã xem qua bản báo cáo, không có ai lén bỏ thuốc độc vào nước trà. Người còn nhớ rõ quan điều tra ra về vào lúc nào không?”

“Buổi sáng ngày thứ tư” – Lão Tang chậm rãi đáp. “Rồi quan ra lệnh cho tôi chuyển quan tài qua bên chùa Bạch Vân, phía Đông cổng thành chờ người anh về quyết định nơi chôn cất. Quan cho mấy người lính hầu trở lại đồn bắt báo cho tôi hay quan đã thu giữ tất cả giấy tờ mang đi”. Lão Tang trông có vẻ bứt rứt, lão nói tiếp: “Tôi đoán quan lấy có thoái thác với lý do phải trở về kinh đô gấp”.

“Có phải ông ấy bảo là vụ án đến đó là xong một bước nên dành lại phần việc kế tiếp cho ngài quan tòa mới nhậm chức” – quan tòa nhanh miệng nói.

Lão Tang cảm thấy nhẹ cả người, lão vội nói: “Tôi mong là quan đủ sức khỏe để điều tra”.

“Quan nhận nhiệm vụ mới ở mấy tỉnh phía Nam.” – quan tòa nhắc lại. Ngài đứng ngay dậy nói tiếp. “Ta phải đi ngay đến thư phòng, khi ta đi rồi người bàn bạc với thừa phát lại Hoong lo sắp xếp công việc phiên tòa sáng ngày mai”.

Quan tòa cầm lấy cây đèn cây rồi bước ra.

Khu nhà ở của ngài cựu quan tòa nằm phía bên kia khuất sau dãy nhà khách. Trời vừa tạnh mưa, nhưng lớp mù sương vẫn còn giăng đầy trên đầu ngọn cây, trên mấy luống bông trông rất thẳng hàng đẹp mắt. Quan tòa Dee đẩy cửa bước vào bên trong gian nhà còn bỏ trống.

Nhìn qua sơ đồ bố trí nhà kèm theo bản báo cáo thì ngài đoán ra rằng thư phòng nằm ở cuối dãy hành lang chính. Bước vào bên trong nhìn ra có hai lối đi hai bên, ánh sáng ngọn đèn lơ mờ, ngài chưa thể nhận rõ lối đi hướng về đâu chợt ngài dừng chân lại, qua ánh sáng le lét của ngọn đèn cũng đủ soi rõ bóng dáng một người cao gầy vừa bước ngang qua, suýt chạm vào người ông.

Người đàn ông đứng im tại chỗ, dán cặp mắt nhìn kỳ dị mơ hồ. Gương mặt trông bình thường chỉ khác là một dấu bớt bên bờ má trái lớn bằng cỡ đồng tiền. Quan tòa kinh ngạc nhìn hẩn không đội mũ, mái tóc bạc bới ngược trên đỉnh đầu. Ngài chỉ nhìn thấy lơ mờ hẩn mặc áo xám thất dải thất lưng đen.

Quan tòa Dee định hỏi hẩn là ai, chợt bóng người lùì bước rồi biến mất theo dãy hành lang tối om. Ngài cầm cây đèn cây rọi theo chợt ngọn đèn vụt tắt.

“Này lại đây!” – Ngài Dee thét vang, âm thanh tiếng nói của ngài dội ngược lại, không có tiếng trả lời, bốn bề im phăng phắc.

“Tên này hồn láo thật” – Ngài Dee tức giận nói lầm bầm trong miệng. Dò dẫm từng bước theo chân tường, ngài tìm ra lối đi trở lại khu vườn, nhanh chân bước về phòng riêng.

Lão Tang đến giao cho thừa phát lại Hoong một chồng hồ sơ cao nghệu. Quan tòa cúi gắt ra lệnh cho lão Tang: “Nghe ta dặn đây, không ai được mặc thường phục trong phạm vi pháp đình ngay cả những giờ nghỉ việc hoặc ban đêm cũng vậy. Lúc này ta nhìn thấy một người lạ mặc áo thường đầu không đội mũ. Tên này đúng là dân quê láo xược, không thềm quay lại lúc ta gặng hỏi. Người hãy đi bắt hẩn lại đây cho ta, ta sẽ mắng cho một trận!”.

Lão Tang run rẩy, lão đứng đó hoảng hốt đưa mắt nhìn về phía quan tòa. Ngài chợt thấy thương hại lão, ngài nhỏ nhẹ nói: “Vậy là, nay mai hẩn sẽ quay trở lại. Người có biết tên đó là ai không? có thể là tên lính phiên gác đêm không chừng.”

Lão Tang chợt hoảng vía nhìn qua cánh cửa còn để hé mở phía sau lưng quan tòa: “Có... có phải hần mặc áo xám?”

“Đúng là hần!” – Ngài Dee nhắc lại.

“Và hần có cái bớt bên gò má trái?”

“Có đấy!” – Ngài nói cắt ngắn. “Nhưng mà lão đừng có lo nghĩ nữa! Nói cho ta nghe, hần là ai vậy?”

Lão Tang cúi rạp người xuống, lão đáp giọng hồ hững: “Thưa ngài, đây là hồn ma ngài cự quan tòa!”.

Xa xa có tiếng động mạnh và cánh cửa đóng sầm dội lại chỗ hai thầy trò đang đứng.

4. Chương 4

Ấy một lần cách đây ba hôm ngay tại phòng này. Lúc đó đã quá khuya tôi quay lại đây lục tìm giấy tờ đang cần, hồn ma hiện về đứng ngay đây, cạnh chiếc bàn, quay lưng lại”.

“Rồi sau đó? – ngài hỏi dồn dập.

“Tôi chỉ kêu được một tiếng, tay làm rớt cây đèn xuống sàn, rồi vụt ra ngoài gọi lính gác. Lúc quay lại gian phòng trống trơn”. Lão Tang đưa tay dụi mắt. “Thưa ngài, tôi nhìn thấy y hệt như là quan đang ngồi ở trong thư phòng lúc ban sáng. Lúc đó quan mặc áo xám thắt dải lưng đen. Chiếc mũ rớt xuống lúc ngài té nhào xuống sàn nhà... chết tươi.”

Quan tòa Dee và thừa phát lại Hoong lặng lẽ ngồi nghe, lão kể tiếp:

“Thưa ngài tôi biết là chính quan điều tra về đây cũng nhìn thấy ma! Bởi vậy mà sáng hôm đó trông nét mặt quan có vẻ thất sắc, rồi bỏ đi bất thình lình”.

Quan tòa vân vê hàm ria mép. Một lúc sau ngài mới nói, giọng trầm trầm. “Thật phi lý nếu ta nhìn nhận có hiện tượng ma quái trên đời này. Nên nhớ là đức Khổng tử ngày xưa cũng chỉ có thể trả lời lấp lửng về hiện tượng đó, lúc các môn đồ thỉnh ý ngài. Hơn nữa ta lại đang đi tìm một câu trả lời giải thích nghe sao cho hợp lý”.

Lão Hoong thung thính lắc đầu.

“Không có chuyện đó đâu, thưa ngài”. – Lão nhắc lại. “Câu trả lời duy nhất là hiện tại hồn ma ngài cự quan tòa chưa thể nằm yên một chỗ bởi cái chết chưa được báo thù. Xác của ngài còn gởi lại bên chùa, và thiên hạ đồn rằng nếu người sống đến gần xác chết thì hồn ma sẽ báo oán, hơn nữa lúc này thân xác chưa mục rữa.”

Quan tòa Dee đứng phắt ngay dậy.

“Để ta nghĩ lại việc này sâu sát hơn nữa, bây giờ ta về nhà riêng để quan sát bên trong thư phòng”.

“Chắc gì chúng ta nhìn thấy ma lần nữa!” Thừa phát lại Hoong vừa nói về sững sờ.

“Sao lại không nhỉ?” – Ngài Dee hỏi lại - “Người chết muốn được báo thù kia mà. Hồn ma kia phải hiểu là ta cũng đồng tình như vậy, sao lại hại ta được? Khi nào xong việc qua đây thì nhớ ở lại cùng ta. Người có thể nhờ hai lính canh cầm đèn xếp đi theo nếu thấy cần.” – Ngài nói ý như nói với chính hồn ma.

Mặc cho đệ tử phản đối, quan tòa bỏ ra ngoài. Lần này ngài đi thẳng qua trụ sở pháp đình, ngài tìm một chiếc đèn lồng bằng giấy dầu.

Lúc trở lại căn nhà bỏ trống ngài đi ngang qua nơi mà ngài đã nhìn thấy hồn ma lần trước. Nhìn hai phía đều có cửa hông, ngài mở cánh cửa bên hông phải nhìn vào trong gian buồng trống trơn, trên sàn nhà bày la liệt những thùng hộp, kiện hàng. Ngài Dee xem xét mấy kiện hàng và những thùng xếp đống chồng chất. Chợt ngài hoảng hồn nhìn theo chhiếc bóng hắt vô một góc tường nhà. Định thần lại đó là bóng của ngài, nhìn quanh không thấy gì khác ngoài những vật dụng của người quá cố.

Ngài lắc đầu rồi bước qua gian buồng phía bên kia, bên trong không có gì, chỉ toàn thấy những chiếc bàn ghế kèn càn xếp đống lại.

Ở cuối góc là một cánh cửa to được cài then kiên cố. Ngẫm nghĩ một lúc, ngài quay trở ra lại ngoài hành lang.

Cánh cửa phòng được chạm trổ công phu hình rồng cưỡi mây, phần trên bị hỏng do lính canh dùng búa phá cửa để xông vào.

Ngài Dee xé toạc mảnh giấy niêm phong của tòa, tự tay mở cửa ra. Giơ cao ngọn đèn lồng ngài đưa mắt quan sát gian phòng. Bên trái là cửa sổ thẳng đứng, khung cửa hẹp, trước cửa là cái tủ chè gỗ mun trên đặt bếp đồng để nấu nước trà. Trên bếp đặt ấm thiếc tròn nấu nước, bên cạnh là một bình gốm men sứ trắng xanh nho nhỏ kiểu lạ mắt. Phần tường còn lại đầy giá sách, nhìn qua tường bên kia cũng vậy. Vách tường phía sau có khung cửa rộng rãi, ô cửa được ráp bằng loại giấy sạch đẹp trang trọng. Trước cửa đặt chiếc bàn gỗ cắm lai kiểu thời cổ, hai bên có ba ngăn kéo, một chiếc ghế bành rộng đóng bằng gỗ cắm lai, mốt nệm bọc vải sa tanh hồng. Trên bàn không bày biện gì hết chỉ trừ hai giá đèn cây.

Quan tòa bước vào quan sát mấy vệt đen ngòm còn đọng lại trên chiếc chiếu cói, đặt giữa tủ và bàn làm việc. Có thể là vết nước trà trong chén nước đổ hắt ra lúc ngài té sấp xuống sàn nhà. Có thể là quan đun ấm nước trên bếp lò, xong rồi trở lại ghế ngồi. Khi nghe tiếng reo nước sôi, quan bước tới bếp nhắc ấm nước xuống rót vô bình trà. Xong rồi quan rót nước ra chén đứng đó nhấp ngụm trà. Liên khi đó chất độc ngấm vô người.

Chùm chìa khóa còn gắn cẩn thận nơi ổ khóa, ngài mở ra xem và trầm trồ thán phục bộ sưu tập đồ uống trà được tôn vinh như trà đạo xếp ngăn nắp theo hai dãy. Sờ tay vào không dính một vết bụi, hẳn nhiên là quan điều tra và mấy người trợ lý đã kiểm tra kỹ càng.

Ngài bước tới chỗ bàn viết, ngăn kéo trống rỗng, có lẽ quan điều tra đã tìm thấy tất cả giấy tờ để trên bàn của nạn nhân để lại. Ngài Dee thở ra một hơi dài, tiếc là ngài không được tận mắt nhìn thấy căn phòng làm việc ngay sau khi xảy ra vụ án.

Quay trở lại chỗ giá sách ngài lần mò theo từng gáy sách, bụi bám đầy phía trên bìa. Quan tòa chợt bật cười một mình, có lẽ ngài đã tìm ra một điều gì đó mới mẻ hơn mà quan điều tra và mấy người trợ lý không nhìn thấy. Ngài quyết định ở lại xem xét giá sách tỉ mỉ chờ cho đến lúc lão Hoong quay lại đây.

Ngài xoay tròn chiếc ghế bành nhìn ra hướng cửa rồi ngồi xuống. Khoanh tay lại ngài cố nghĩ cho ra tên hung thủ là một hạng người như thế nào. Giết chết một quan lại triều đình chống lại nhà nước, đáng tội nhục hình cho ‘chết lần chết mòn’ hoặc cho ngựa phanh thây xé xác. Hung thủ phải có ý đồ giết người táo bạo mới hành động một cách hoàn hảo như vậy. Nhưng làm cách nào hẳn đánh thuốc độc vô nước trà được? Chỉ có thuốc độc trong ấm nước trà thôi, bởi xác trà được đem đi thử không thấy độc. Cũng có thể là hung thủ đem biếu quan tòa một nhúm trà, vừa đủ uống một lần, trà này đã được tẩm thuốc độc trước.

Quan tòa thở dài, ngài đang liên tưởng đến hồn ma vừa được nhìn thấy. Lần đầu tiên ngài được nhìn thấy hiện tượng ma quái và chưa thể nào dám tin được đó là chuyện thật. Biết đâu đó chỉ là một âm mưu. Nhưng chính quan điều tra và lão Tang cũng nhìn thấy kia mà. Vậy thì có kẻ dám lừa mình giả ma quỷ ngay trong khuôn viên pháp đình này? Để mà làm gì cơ chứ? Ngẫm lại ngài cho quả đúng thật là hồn ma ngài cự quan tòa. Ngồi tựa đầu ra sau lưng ghế, nhắm nghiền mắt, ngài cố hình dung nét mặt hồn ma nó như thế nào? Phải chăng hồn ma hiện hồn như một dấu hiệu giúp ngài đi tìm ra ẩn số của vụ án?

Ngài mở choàng mắt ra ngay, gian phòng lặng ngắt và trống trơn từ bao giờ. Ngài ngồi nán lại một hồi lâu, đưa mắt lơ đãng nhìn về phía trần nhà sơn đỏ chói. Ngài để ý thấy chỗ nước sơn bị tróc ra và một nhúm mạng nhện dòn về phía góc ngay chỗ phía trên tủ chè.

Bỗng đâu thừa phát lại Hoong quay về, theo sau là hai lính gác cầm đèn cây. Quan tòa ra lệnh để đèn trên bàn, rồi cho lính lui ra, rồi cất tiếng:

“Này Hoong, ta chỉ còn mỗi việc là đọc những chồng sách trên giá. Vậy ngươi hãy giúp ta cùng đọc nhé!”

Lão Hoong vui vẻ nhận lời, tay đỡ lấy chồng sách trên giá gần trước mặt, lão lấy tay áo phất sạch bụi. Ngài Dee xoay người theo ghế ngồi vô bàn viết, xem qua từng cuốn do lão Hoong xếp sẵn để trên bàn.

Công việc mất hai tiếng đồng hồ cho đến lúc lão Hoong xếp xong số sách trên giá. Quan tòa Dee dựa lưng vào thành ghế rút trong tay áo chiếc quạt giấy. Ngài phe phẩy quạt vừa nói cười vui vẻ “Này lão Hoong,

vậy là ta đã hình dung ra được một vài nét mô tả nhân cách độc đáo của nạn nhân xấu số. Ta được xem qua một số bài thơ ngài sáng tác, được viết theo lối cầu kỳ, nhưng nội dung thiếu bề sâu. Phần lớn là thơ ca ngợi tình yêu trai gái, kể lại chuyện mấy nàng kỹ nữ ở kinh đô, ở những nơi quan tòa Wang đến nhậm chức”.

“Thưa ngài, lão Tang vừa tiết lộ mấy việc chưa ai biết.” – Lão Hoong kể tiếp “Đó là chuyện ngài cự quan tòa có lối sống buông thả, thường xuyên tổ chức đưa mấy nàng kỹ nữ về nhà riêng ngủ lại qua đêm.”

Quan tòa Dee gật.

“Lúc ban nãy người đưa cho ta tập bìa giấy thêu gấm, ta mở ra bên trong toàn là tranh vẽ hình khiêu dâm. Ngoài ra quan còn để lại mấy tập sách bàn về các món rượu, cách chế biến rượu ở từng địa phương, và cả sách dạy nấu ăn. Lại còn mấy bộ sưu tập các thi hào thời cổ đại, quan đã đọc kỹ và ghi chú nhiều chi tiết bên lề từng trang, nhiều tác phẩm Phật giáo và Lão giáo. Nhưng nhìn qua bộ sách của Khổng tử thì không thấy dấu tay người đọc, còn nguyên vẹn như lúc mới mua được sạch. Ta để ý thấy một điểm lạ nữa là có rất nhiều sách về thuật luyện đan. Một vài tác phẩm bàn về trò đồ chữ, sách về cơ khí. Còn sách về thuật trị nước, toán học, sử học hoàn toàn không thấy.”

Ngài xoay người trên ghế, nói tiếp: “Đến đây ta có thể nói quan tòa Wang là một nhà thơ không am hiểu về cái đẹp, một triết gia thiên về xu hướng thần bí, đồng thời là một con người chỉ thích thú vui xác thịt, những cuộc vui trần tục. Quan không thích danh vọng, chỉ thích được về nơi thôn dã xa lánh chốn kinh đô, nơi đây được làm vua một cõi, tổ chức một lối sống hợp khẩu vị. Bởi vậy quan không muốn được trên đề bạt chức vụ cao, ta cho là Peng-lai là nhiệm sở thứ chín nơi quan về nhận chức pháp quan. Nên nhớ quan là một nhân vật tài trí, bởi thế mà quan thích sưu tầm tác phẩm bàn về cách đồ chữ, thai đồ, và những tài liệu về thiết bị máy móc cơ khí. Chính nhờ đó cộng thêm với kinh nghiệm lâu năm trong nghề nên được người dân cảm phục, dù sao không dám nói quan là một người yêu nghề. Quan không màng đến chuyện bầu đoàn thể tử, nên quan không tính chuyện lấy vợ lần nữa, sau khi hai bà vợ trước chết. Vì thế nên ngài sống buông thả như kiếp phù du với mấy nàng kỹ nữ. Quan đã nghĩ ra tên gọi phù hợp với nhân cách riêng của mình để nơi chốn thư phòng.”

Vừa nói ngài vừa cầm chiếc quạt giấy chỉ về hướng tấm bảng khắc mấy chữ treo trên cửa sổ ra vào. Lão Hoong đọc qua không nhận được cười “NƠI Ở ẦN LOÀI CỎ LANG THANG”.

“Vậy mà ta vẫn thấy có một điểm mâu thuẫn”. Xếp cuốn sổ tay lại ngài mới hỏi “Người tìm thấy cuốn sổ này ở đâu vậy?”

“Thưa ngài nó nằm ngay phía sau dãy sách trên cái giá ở tầng dưới này” – lão Hoong vừa nói vừa chỉ tay về phía đó.

“Trong cuốn sổ này” – ngài Dee nói “chính tay quan ghi chép theo thứ tự, ngày tháng, số liệu kèm theo. Nhìn quanh không thấy ghi rõ chú thích, nhưng ta cho rằng quan Wang là người biết tính toán. Ta giả thiết là quan để lại sổ sách liên quan chuyện tiền nong, để cho lão Tang và mấy người giúp việc lo liệu, có đúng vậy không?”

Lão Hoong gật đầu vẻ tâm đắc.

“Vậy là lão Tang đã giúp tôi hiểu ra câu chuyện”.

Quan tòa Dee lần gỡ ra từng trang, ngài trầm ngâm nói “Quan đã bỏ ra nhiều thời gian công sức ghi chép lại... Ta chỉ có được manh mối duy nhất là dựa theo ngày tháng đã ghi, số liệu xa nhất là cách nay hai tháng”.

Ngài đứng dậy dứt cuốn sổ vào trong tay áo.

“Dù thế nào” – ngài nói “ta cũng phải dành ra thời gian rảnh rỗi nghiền ngẫm, dù sao đây cũng là điểm mâu thuẫn ta cần lưu ý. Điều này giúp ta hình dung ra được khuôn mặt cụ thể của nạn nhân và là bước đầu lần theo manh mối tìm ra thủ phạm.”

5. Chương 5

Ma Joong cùng Chiao Tai bước ra ngoài pháp đình, vừa đi gã vừa nói với Chiao Tai: “Ta lo kiếm chút gì bỏ bụng, tập luyện bọn lính lười nhác này mình thấy mau đói quá.”

“Lại khát nước nữa?” – Chiao Tai nhắc.

Hai người bước vào quán ăn đầu tiên, quán nằm về phía tường Tây Nam pháp đình, đặt tên nghe thật kiêu kỳ: VƯỜN CHÍN BÔNG HOA. Bên trong quán rất đông người, tiếng cười nói xôn xao. Chen lần một hồi mới tìm ra chỗ ngồi phía sau quầy thu tiền, bên cạnh là người cụt một tay đang nấu nôi mì.

Hai anh chàng ngồi nhìn mọi người, đa số là dân buôn bán, họ vào đây kiếm món ăn nhanh rồi trở lại gian hàng. Ăn nhanh mà lại ngon miệng, rồi dừng đĩa đưa chuyền vò rượu cho nhau.

Chiao Tai nắm tay áo người phục vụ lại, hắn đang vội bưng một mâm đầy tô mì.

“Bốn tô và một bình rượu lớn!” – gã nói.

“Ngồi chờ đó!” – tên phục vụ quát – “Không thấy tôi đang lu bu đây sao?”

Chiao Tai chợt xỏ ra một tràng chữ thề, người nấu ăn cụt tay chăm chăm nhìn về phía gã. Hắn bỏ cái vá múc mì xuống bước vào vòng qua phía sau quầy, mặt mũi ửng đỏ mồ hôi, gã nhăn mặt cười xuề xòa.

“Ở quán này có một vị khách đang ngồi đằng kia cũng biết chữ!” – Gã phân bua – “Làm sao ngài vô đây được?”

“Bỏ kiểu nói xưng ngài đi.” – Chiao Tai đáp lại một câu cộc lốc. Cứ gọi ta là Chiao Tai, sao có đem món ăn ra được không?”

“Ngài vui lòng chờ!” – Người nấu ăn nói thiệt tình. Hắn vụt chạy xuống bếp, ngay sau đó một bà mập ú bưng khay đựng hai vò rượu với một đĩa cá hấp muối và rau sống.

“Thế này thì tuyệt! – Chiao Tai nói vẻ khoái chí. “Ngồi xuống đây, chiến hữu, để cho bà ấy lo việc bếp núc”.

Chủ quán kéo ghế lại, bà vợ ngồi vào thế chỗ. Sau khi hai chàng ăn uống no say, chủ quán mới kể chuyện. Rằng gã quê quán ở Peng-lai, sau khi bị thải khỏi đội quân viễn chinh chiếm đóng Hàn Quốc, gã dùng số tiền dành dụm được mua lại quán ăn này làm ăn cũng khấm khá. Nhìn bộ áo nâu của hai vị khách gã mới hỏi: “Sao hai ông lại về phục vụ trong pháp đình này?” – Chiao Tai mới nói: “Phải có việc làm để kiếm ăn chứ!”.

Gã cụt tay nhìn quanh rồi mới nói nhỏ: “Ở đây có lắm chuyện kỳ quái! Ông có nghe cách nay hai tuần ông quan tòa bị xiết cổ chết chặt ra từng khúc chưa?”.

“Tôi cho là ngài bị trung thuốc độc” – Ma Joong nói xong, gã nốc cạn ly rượu một hơi.

“Người ta ai cũng nói...” – Chủ quán nói tiếp: “... rằng ẩm nước đựng đầy thịt băm của ông quan tòa. Ông hãy nghe tôi, dân ở đây xấu bụng lắm.”

“Quan tòa mới đổi về đây là người tốt!” – Chiao Tai nhắc lại.

“Tôi chẳng biết là ông quan nào tốt, ông quan nào xấu,” – giọng gã nghe có vẻ bướng bỉnh. “Chỉ biết lão Tang và lão Fan là người không tốt”.

“Lão già ấy có việc gì không?” – Chiao Tai kinh ngạc hỏi. “Trông lão ta hiền như ông bụt”.

“Đừng đụng tới lão ấy.” – Gã nghe chủ quán nói hơi lạ tai. “Ông biết không, lão ấy khác người lắm, với lại lão luôn luôn làm chuyện sai trái.”

“Chuyện đó là chuyện gì?” – Ma Joong hỏi lại.

“Tôi nói cho ông nghe ở đây còn lắm chuyện mắt thấy tai nghe nữa.” – chủ quán kể lể “Tôi là người địa phương ở đây, tôi biết rõ. Từ thuở tạo thiên lập địa đến nay ở vùng đất này có một vài người kỳ quái lắm. Lúc nhỏ thường nghe cha tôi kể chuyện...”

Giọng gã lẽ nhè, lắc đầu buồn xo, rồi nốc cạn ly rượu Chiao Tai mời.

Ma Joong nhún vai.

“Được rồi ta sẽ tìm hiểu sau” – gã nhắc “Cũng khá buồn cười đấy! Còn chuyện gã Fan ông vừa nêu chúng tôi sẽ tính sau. Lĩnh canh báo cho tôi biết lúc này hắn có vẻ lúng túng”.

“Tôi mong một ngày nào đó hắn sẽ bị đền tội”. Ông bạn cụt tay vẽ trầm ngâm nói. “Tên gian ác cướp của không chừa một ai, quân gian tham còn hơn cả tay chỉ huy cấp trên. Tàn nhẫn hơn, hắn đã hãm hiếp đàn bà, con gái. Hắn là một tên bất lương trông khá điển trai. Chỉ có trời biết hắn đã gây bao nhiêu chuyện tàn ác như thế. Hắn với lão Tang gần bó với nhau như hình với bóng, lão tìm mọi cách che chở hắn”.

Chiao Tai nói xen vô, “Thời vàng son của tên Fan đã qua rồi, bây giờ hắn thuộc quyền chỉ huy của tôi và các đồng đội. Hắn đã từng nhận nhiều của đút lót hối lộ, nghe đồn hắn tậu được một nông trang nhỏ ở ngoài phía Tây cổng thành”.

“Tôi thì nghe nói hắn thừa hưởng của hồi môn của một người bà con họ hàng xa” – Chủ quán kể lể “Địa thế nông trang trơ trọi giữa đồng vắng gần ngôi chùa hiểm khi thấy khách thập phương thăm viếng. Ở ngôi chùa đó, có bốn nhà sư bị chết, không thấy sư mới đổi về, từ đó về sau vắng như chùa bà đanh. Vậy mà hồn ma bốn nhà sư kia cứ hiện về quanh quần sân chùa. Đêm tối, người dân quê nhìn thấy ánh chớp lập lòe, mọi người khiếp sợ tránh xa. Mới tuần trước đây một người trong họ nhà tôi nhìn thấy một nhà sư không đầu lập lờ dưới ánh trăng. Hắn nhìn thấy rõ cả trên tay nhà sư đang cầm thủ cấp bị cắt lia.”

“Trời đất thánh thần” – Chiao Tai hô lớn một tiếng – “Thôi đừng kể chuyện kinh dị nữa, có được không? Làm sao tôi ngón cho hết khi mắt cứ nhìn thấy mấy ông sư chồn vờn trong tô mì?”

Ma Joong nghe vậy cười rần rần. Hai vị khách gắp lừa vô miệng cho xong hết tô mì. Ăn xong Chiao Tai lần vào trong tay áo. Thấy vậy chủ quán lấy tay ngăn lại phân bua. “Thôi đừng làm vậy, quan lớn! Cả cái quan ăn và tài sản ở đây là của quan mà. Nếu không thuộc của quan, thì bọn lính Hàn Quốc sẽ...”

“Thôi được!” – Chiao Tai chặn ngang “Cám ơn tấm lòng hiếu khách của ông. Nếu ông còn muốn đón tiếp chúng tôi, lần sau chúng tôi phải trả tiền đấy.”

Ông bạn cụt tay cứ nặng nạch không chịu, nhưng rồi Chiao Tai bước lại vỗ vai bỏ ra về.

Ra đến nơi Chiao Tai nói với Ma Joong. “Này Ma Joong, ăn uống no nê xong rồi giờ ta lo tính công việc. Nào ta thử dạo một vòng quanh phố xá xem sao?”

Ma Joong nhìn theo màn sương mù dày đặc, đưa tay gỡ đầu: “Hay là mình đi bộ đi”.

Hai đồng đội rảo bước dạo phố, nhìn vào mấy gian hàng thấp đèn sáng, trời đầy sương mù mà người đi phố vẫn tấp nập. Hai anh chàng lơ đãng nhìn mấy món hàng làm ra ở địa phương, dò dẫm hỏi giá. Vừa đến trước cổng chùa Bạch Vân, hai chàng một thể nhang bước đến lạy tạ trước bàn thờ cầu nguyện cho vong linh các chiến sĩ bỏ mình ngoài chiến trận.

Trên đường trở về theo hướng Nam cổng thành, Ma Joong mới hỏi “Cậu có hiểu vì sao ta cứ lo diệt trừ bọn Hung nô ngoài biên giới? Tại sao ta không bỏ mặc bọn mọi rợ tự xử lý với nhau?”

“Cậu chưa hiểu chuyện an dân trị nước,” – Chiao Tai chiếu cố đáp lại. “Nhiệm vụ quân ta là đi giải phóng bọn đó thoát khỏi kiếp sống man rợ, và chúng ta dạy cho chúng biết sống có văn hóa hơn”.

“À ra thế,” – Ma Joong chợt thốt ra một câu “bọn Hung nô biết nhiều lắm đấy, cậu có hiểu vì sao bọn đó không đòi hỏi con gái phải còn trinh lúc lấy chồng không? Là vì họ hiểu ra một điều tự nhiên bọn con gái Tartar thuở nhỏ đứa nào cũng biết cưỡi ngựa. Nhưng cậu chớ kể lại cho bọn con gái mình nó nghe, nhớ chưa!”

“Thôi cậu đừng nói chuyện tầm phào nữa.” – Chiao Tai có vẻ cáu gắt “Ta đi lạc đường mất rồi.”

Họ đang đứng trước một khu nhà ở, đường sá được lát gạch phẳng phiu, nhìn qua hai bên đường thấy lơ mờ những bức tường nhô cao bao bọc những tòa lâu đài. Một không khí tĩnh mịch, sương mù dày đặc càng u ám hơn.

“Hình như là ta đang dừng lại phía đầu cầu, có phải không?” – Ma Joong vừa hỏi. “Vậy thì đâu là con kênh băng ngang qua cổng thành phía Nam. Ta cứ đi dọc theo con kênh xuôi về hướng đông thì trở lại khu phố

bán hàng lúc này”.

Hai chiến hữu băng qua cầu đến bờ sông.

Bất chợt Ma Joong khều tay Chiao Tai, gã lặng lẽ chỉ tay về hướng bờ bên kia thấy mờ mờ qua màn hơi sương.

Chiao Tai căng mắt ra nhìn. Một toán thanh niên đang đi dọc theo bờ kè vai khiêng chiếc cáng. Nhờ ánh trăng lơ mờ qua màn hơi sương gã nhận ra gương mặt người đàn ông đầu trần ngồi xếp bằng chấp tay trước ngực, thân mình quấn vải trắng.

“Người nào mà kỳ dị vậy?” – Chiao Tai kinh ngạc hỏi.

“Chỉ có trời mới biết,” – Ma Joong mới lẩm bầm trong miệng “Coi kìa, họ đứng lại một chỗ”.

Bất ngờ một làn gió chuyển cuốn phăng màn sương mờ toán người kia hạ chiếc cáng xuống đất. Bất chợt hai người từ phía sau gờ cao hai thanh gỗ lớn bổ xuống đầu hai người ngồi trên cáng. Bỗng đâu sương mù tụ lại, đứng bên này còn nghe rõ tiếng động rơi tùm xuống nước.

Ma Joong chửi đồng.

“Phóng ngựa trở lại cầu,” – gã huýt vô tai Chiao Tai.

Hai người quay đầu phóng ngược trở lại dọc theo bờ kênh. Trời mờ mờ tối, đường trơn trượt, cũng vất vả lắm mới đến được cầu. Họ phi nhanh qua cầu rồi dò đường qua bên kia bờ. Đến nơi họ thấy vắng tanh, hai người lui tới mấy vòng, chợt thấy Ma Joong nghiêng người xuống lấy tay chấm đất.

“Còn dấu chân dẫm trên đất” – gã nói. “Đây là chỗ bọn chúng quăng nạn nhân xuống dòng kênh”.

Sương mù đang tan dần, nhìn xuống dưới kia thấy hiện ra một lớp nước sinh lầy sâu độ vài tấc. Ma Joong cúi trần, đưa áo cho Chiao Tai giữ, gã tháo giày ra lao mình xuống nước, chỗ sâu tới ngang thắt lưng.

“Nước có mùi hôi!” – gã gất. “Nhưng chẳng nhìn thấy xác chết đâu”.

Gã lội ra xa chút nữa, vẫn không thấy, lúc quay vô bờ gã cảm thấy dưới đáy dòng kênh cả một lớp đất và bùn lầy.

“Chả được gì” – gã nói về chán nản. “Ta nhìn nhầm chỗ, chỉ thấy một mớ đất đá, giấy vụn. Khiếp thật! Giúp ta một tay”.

Trời đổ mưa.

“Ta đang cần mưa đây!” – Chiao Tai vừa nói vừa chửi rửa. Chợt gã nhìn phía sau thấy một cánh cổng mở ăn thông vào tòa lâu đài tối om. Chiao Tai vội chạy lại tìm chỗ núp trên tay còn giữ quần áo, giày của Ma Joong. Còn Ma Joong, gã đứng lại ngoài trời dưới cơn mưa chờ gọi sạch hết lớp đất bùn hôi tanh. Gã chạy lại chỗ Chiao Tai đứng núp dưới cổng, cầm lấy chiếc khăn quàng cổ lau khô khắp người. Trời tạnh mưa, hai chiến hữu tiếp tục cuộc hành trình, dọc theo bờ kênh trái là một dãy tường nằm phía sau mấy ngôi nhà đồ sộ.

“Ta chẳng làm nên chuyện gì cả” – Chiao Tai nói về hối tiếc. “Gặp tay chỉ huy có kinh nghiệm trận mạc chắc là tóm gọn cả bọn đó”.

“Dù có mọc cánh bay được cũng không vượt qua nổi con kênh này!” – Ma Joong nói giọng chua chát. “Nhìn thấy một người quấn vải trắng khắp mình thật kinh dị. Vậy là ta có được thêm một câu chuyện ngoài chuyện anh chàng cụt tay đã kể cho cậu nghe. Thôi ta đi qua chỗ khác mua rượu uống”.

Hai vị khách bước về phía cổng có treo đèn lồng tỏa ánh sáng màu sắc lơ mờ qua màn sương mỏng. Đây là lối vào cửa hông quán ăn. Họ đi vòng qua phía cổng trước, bước vô bên trong phòng khách tầng dưới được trang hoàng đồ đạc lộng lẫy, hai vị khách có vẻ khó chịu khi chạm trán tên hầu bàn mặt mũi ngạo mạn, họ điềm nhiên bước theo cầu thang rộng thênh thang. Đến nơi họ đưa tay đẩy cánh cửa đối chạm trở công phu, bên trong là phòng ăn rộng thênh thang, nghe xôn xao đủ thứ âm thanh sống động.

6. Chương 6

Đứng nhìn các vị khách ăn mặc tươm tất, vẻ mặt thản nhiên vây quanh chiếc bàn lát đá cẩm thạch, hai người khách nghĩ đây là quán ăn bề thế khác với vẻ bên ngoài.

“Ta đi qua chỗ khác xem sao?” – Ma Joong nói lầm bầm trong miệng.

Gã định quay bước chợt một người đàn ông gầy gò ngồi bàn gần ngay cửa đứng dậy. Gã nói giọng nghe khản đục. “Ngồi xuống đây với ta, hai bạn, uống rượu một mình buồn lắm”.

Gã nhìn vào đôi mắt người khách lạ ướt át đầy lệ ẩn dưới cặp chân mày cong vút như ẩn chứa một nỗi niềm sâu kín từ thuở nào. Gã mặc chiếc áo dài màu xanh sẫm bằng vải lụa đắt tiền, đội mũ vành cao vải gấm đen. Nhìn cổ áo còn vết bẩn, một lọn tóc rối bù rớt ra dưới vành mũ. Gương mặt gã căng phồng, sống mũi thẳng dài thanh, môi đỏ hồng.

“Người ta đã có lòng, mình ngồi nán lại chơi chút nữa” – Chiao Tai nói. “Ta không muốn cái tên hầu bàn quê mùa dưới kia cứ tưởng đầu mình bị đuổi ra ngoài”.

Hai người bạn ngồi xuống, họ nhìn qua bên người khách lạ, ngay lúc đó ông gọi thêm hai vò rượu.

“Thế ông bạn làm gì để kiếm sống? – Tên hầu bàn vừa lui ra, Ma Joong chợt hỏi.

“Ta là Po Kai làm nghề quản lý cho chủ hãng tàu Ye Pen,” – ông khách gầy gò đáp. Ông nâng chén nốc cạn một hơi, đoạn kiêu hãnh kể, “nhưng mà ta cũng là một nhà thơ”.

“Ông bỏ tiền ra gọi rượu chẳng lẽ chúng tôi lại không uống,” – Ma Joong nói đầy vẻ khí phách.

Gã nhắc vò rượu, ngắt đầu ra sau thông thả tu hết một nửa. Đến lượt Chiao Tai nốc tiếp, Po Kai nhìn theo thèm thuồng.

“Tuyệt!” – Ông ta khoái chí. “Vào quán rượu ta chỉ uống bằng chén, nhìn cách uống hai bạn ta nghĩ là muốn uống cho đã thèm”.

“Thú thật, chúng tôi thích tu một hơi cho đã,” – Ma Joong vừa nói vừa đưa tay lau miệng vẻ khoái trá.

Po Kai rót thêm rượu ra chén, ông mới nói. “Các ông kể chuyện cho ta nghe đi, các ông rong ruổi trên đường dài gặp nhiều phen gay cấn lắm”.

“Cuộc sống rong ruổi trên đường à? – Ma Joong lặp lại vẻ khinh khỉnh. “Nghe đây, ông bạn, khéo mà ăn nói, ta là người phục vụ ở pháp đình”.

Po Kai nhướng mày tới, ông quát hầu bàn, “cho thêm một vò rượu, lớn hơn!”. Sau đó ông nói: “À ra thế, vậy là hai ông theo lệnh quan tòa mới đổi về đây. Các ông mới được tuyển dụng gần đây thôi, thảo nào trông mặt không ra vẻ công chức”.

“Ông có biết ngài quan tòa trước đây chứ?” – Chiao Tai hỏi. “Ngài cũng có tiếng là nhà thơ đấy”.

“Không rõ,” Po Kai nói ngay. “Tôi cũng mới đến đất này” – chợt ông đặt chén xuống bàn rồi kể lể. “Đây là câu thơ cuối cùng tôi đang nghĩ chưa thành.” – Nhìn chăm chăm hai vị khách ông kể tiếp. “Còn một câu thôi là kết thúc bài thơ đặc sắc dâng tặng cung trăng, ta đọc cho các ông nghe nhé?”

“Thôi khỏi.” – Ma Joong hoảng hồn nói.

“Thôi thì nghe ta hát vậy?” – Po Kai vui vẻ hỏi lại “Giọng tôi hát nghe cũng được, vả lại khách vào quán cũng chịu khó nghe hát”.

“Thôi!” – Ma Joong và Chiao Tai cùng đáp một lúc. Nhìn vẻ mặt ông bạn buồn xo, Chiao Tai nói tiếp. “Bọn tôi vốn không thích thơ ca, dù được sáng tác bằng hình thức nào”.

“Tiếc thật!” – Po Kai nhắc lại. “Hai bạn có phải là tín đồ Phật Giáo?”

“Coi chừng, ông ta sẽ cãi nhau với chúng ta đấy!” Ma Joong nhìn Chiao Tai vẻ hồ nghi hỏi.

“Ông ta say rồi” – Chiao Tai vẻ hồ hững đáp. Gã nhìn Po Kai, nói “Ông đừng nói với tôi rằng ông là một Phật tử chứ”.

“Phải nói là một đệ tử sùng đạo.” – Po Kai nghiêm chỉnh đáp. “Tôi thường đi chùa Bạch Vân, sư trụ trì là một vị thánh, còn Thượng tọa Hui-Pen thuyết pháp nghe rất hay.”

“Thôi!” – Chiao Tai vội cắt ngang. “Ta uống thêm một chén nữa đi?”

Po Kai nhìn gã như trách móc, ông đứng ngay dậy thở dài nói về hải lòng, “ta sẽ kiếm mấy cô nàng cùng uống rượu”.

“Ông nói thật à!” – Ma Joong có vẻ hải lòng hỏi, “Ông biết chỗ uy tín chứ?”

“Chẳng khác nào ông hỏi ngựa có biết tìm chuồng không?” – Po Kai khịt mũi hải lại, ông ta trả tiền hải đi ra.

Bên ngoài khắp đường phố giăng đầy sương mù, Po Kai rủ hai người bạn hải theo bờ sông phía sau quán ăn. Ông ta đưa mấy ngón tay huyết sáo, phía trước có một chiếc thuyền nhỏ treo lồng đèn trôi tới qua màn sương mờ.

Po Kai bước xuống nói với người cầm lái: “Cho ta ra chỗ thuyền lớn”.

“Hả!” – Ma Joong quát. “Có phải tôi vừa nghe ông kể chuyện mấy cô nàng?”

“Chớ còn gì nữa!” – Po Kai thủng thỉnh hải. “Tránh qua”, ông ta nhắc nhở người chèo thuyền. “Men theo đường tắt, mấy quan đây có việc gấp.” Đêm về khuya chỉ còn nghe tiếng mái chèo khuấy nước.

Một lúc sau không còn nghe động tĩnh, và con thuyền lững lờ xuôi dòng, người chèo thuyền tắt đèn dừng hải.

Ma Joong giơ bàn tay vạm vỡ nắm lấy vai Po Kai.

“Nếu ông định hải bây, – gã bắt chợt nói, “tôi sẽ nện ông như tũ”.

“Đừng nói bá láp!”- Po Kai hăng hái hải lại. Nghe tiếng xục xịch, con thuyền chuyển mình.

“Ta men theo đường cống”. – Po Kai nói: “Hai bạn không nên nói hải cho quan trên nghe chuyện này nhĩ”.

Mọi người chợt nhìn thấy phía trước một đoàn sà lan lớn.

“Nhắm chiếc thứ hai như mọi khi” – Po Kai ra lệnh người cầm lái, ông cho mấy đồng tiền công xong rủ hai người bạn Ma Joong và Chiao Tai tấp vô bờ.

Ông hải qua dãy bàn ghế xếp lộn xộn trên sàn tàu, ông bước tới gõ cửa buồng máy. Một bà mập ú ra mở cửa, trên người mặc chiếc áo choàng hàng lụa đen cấu bản. Bà đứng đó ngoảnh miệng cười để lộ cả hàm răng đen nhánh.

“Ồ, Po Kai hân hạnh hải lại anh” bà vừa mở lời. “Mời anh bước xuống đây”.

Ba vị khách bước theo cầu thang gỗ cúi mũi xuống, phía trước mắt là một gian buồng rộng rãi, ánh sáng mờ mờ cây đèn lồng treo trên thanh rui chiếu hắt xuống sàn.

Ba vị khách ngồi vào chiếc bàn lớn chiếm gần hết cả gian buồng. Người đàn bà mập ú vỗ tay, một lúc sau người đàn ông mặt thô lỗ tay bưng khay đầy ấp những vỏ rượu bước ra.

Gã đang rót rượu chợt Po Kai quay qua hải người đàn bà “Người bạn thân tình chiến hữu Kim Sang tôi đâu không thấy?”

“Ông ấy chưa thấy hải,” – bà hải. “Tôi nghĩ là không có việc gì ông hải bận tâm.”

Bà ra hiệu cho người hầu bàn, gã bước đến mở cánh cửa sau, bốn nàng tiên chỉ mặc trên người chiếc áo lụa hề mỏng manh. Po Kai hớn hở chào mấy nàng.

Tay kéo mỗi nàng ngồi xuống mỗi bên, ông mới nói. “Ta chọn hai nàng này, quay qua ông nhanh miệng nói với Ma Joong và Chiao Tai, “mà nên nhớ là rượu hải rót liên tục đây chén”.

Ma Joong chọn một nàng khuôn mặt tròn trĩnh, Chiao Tai đang kể chuyện với một nàng khác, nàng này nhìn đẹp gái nhưng vẻ mặt u buồn có hải chuyện mới nói. Nàng tên là Yu-Soo, người Hàn Quốc nhưng nói sõi tiếng Trung Quốc.

“Quê hương em đẹp lắm!” – Chiao Tai vừa nói vừa choàng tay qua ôm ngang eo ếch nàng. “Ta có đến đó lúc còn chiến tranh”.

Nàng xô gã qua một bên ánh mắt nhìn vẻ khinh khỉnh.

Gã chợt nhớ ra mình vừa nói lỡ lời nhanh miệng nói ngay, “đồng bào của em là những chiến sĩ gan dạ, họ chiến đấu hết mình nhưng quân bên anh đông hơn”.

Nàng không thèm nghe.

“Mi không biết nói cười gì sao, con kia?” – Người đàn bà mập ú quát con bé.

“Bà cứ để mặc em, được không?” – Nàng chậm rãi nói.

Bà kia đứng ngay dậy, giơ tay tát vô mặt nàng Yo-soo, miệng rít lên: “Ta dạy cho mi biết tay, đồ dĩ rác!”

Chiao Tai vung tay gạt bà kia lui ra, gã càu nhàu. “Bà không được đánh nó”.

“Ta về thôi,” – Po Kai quát, “Ta có linh tính trắng sắp tàn, Kim Sang sắp về đến nơi.”

“Em ở lại đây,” – con bé nói với Chiao Tai.

“Tùy em”, - gã nói xong bước theo mấy người trở lại mui thuyền.

Ánh trăng mờ lạnh lẽo soi bóng một dãy sà lan neo đậu dọc theo tường thành. Nhìn theo mặt nước con lạnh nhỏ chỉ thấy lơ mờ bờ bên kia.

Ma Joong ngồi xuống chiếc ghế đầu đặt con bé ngồi trên đùi. Po Kai đổi hai nàng kia qua cho Chiao Tai.

“Lo giữ cho mấy nàng,” – ông nói. “Ta đang thả hồn theo mút tận trên mây xanh”.

Ông đứng lại một chỗ, tay chấp sau lưng, ngược mặt nhìn trăng một cách say sưa.

Chợt ông nói “Bởi các ông yêu cầu mãi nên bây giờ ta ngâm một bài thơ vừa mới sáng tác.”

Vươn cần cổ gầy guộc ông cất giọng cao lạnh ngâm một đoạn thơ:

Cùng là bạn đồng hành của thơ ca múa hát, cùng chung san sẻ nỗi buồn lo.

Ôi trăng, hỡi vàng trắng bạc!

Ông dừng lại thở ra một hơi dài rồi chợt hạ thấp giọng lắng nghe. Ông nhìn quanh một lượt, chợt ông nói: “Ta vừa nghe một thứ âm thanh chói tai”. “Tôi cũng vậy” – Ma Joong nhắc lại. “Hỡi trời cao, đừng gây tiếng động inh tai kia nữa. Trời cao có thấy ta đang kể lể với nàng tiên dưới trần?”

“Ta muốn nhắc đến tiếng động từ bên dưới kia,” – Po Kai nhắc nhở, giọng đanh lại. “Ta đoán là cô nàng của Chiao Tai đang nhận lãnh một bài học”.

Rồi ông không nói nữa, mọi người lắng nghe tiếng đánh đập, tiếng gầm gừ từ bên dưới. Chiao Tai đứng phắt ngay dậy, vội vàng quay trở xuống theo sau Ma Joong.

Nàng con gái Hàn Quốc bị lột hết quần áo trần truồng nằm sóng sượt dưới chân bàn. Người hầu bàn đang giữ lấy tay nàng, người kia giữ lấy chân. Người đàn bà mập ú giương chiếc roi mây quát vô móng nàng.

Chiao Tai giwo tay nắm tay đám ngay vô quai hàm người hầu bàn. Thấy vậy tên kia buông cô nàng rút dao giắt lưng ra.

Chiao Tai phóng qua bên kia bàn, nắm lấy cổ tay gã vịn vẹo, gã té nhào mồm la hét, con dao trên tay văng xuống sàn.

Yu-soo cuộn mình vô chân bàn, cổ gờ miếng giẻ rách bắn thiu cột miệng nàng. Chiao Tai vội đỡ nàng dậy tháo giẻ ra.

Tên hầu bàn cúi xuống nhặt con dao bằng tay trái, Ma Joong nhanh chân đá vô ba sườn gã quay mấy vòng úp mặt vô tường. Nàng con gái quần quai ôm bụng, chợt nàng nôn thốc ra.

“Một tiểu gia đình hạnh phúc!” – Po Kai đứng ở cầu thang chợt nói.

“Cho gọi bọn bên thuyền kia qua đây,” – người đàn bà mập ú thở dốc vừa ra lệnh cho tên hầu bàn đang cố bò lê vờn mình đứng dậy.

“Gọi hết bọn côn đồ qua đây” – Ma Joong quát về khoái chí. Gã bẻ gãy một chân ghế thủ sẵn trong tay làm cây dùi cui.

“Thong thả nào bà cô ơi,” – Po Kai cất tiếng gọi. “Cẩn thận đấy, hai ông bạn tôi là viên chức của pháp đình đấy”.

Bà kia vẻ mặt thất sắc, ra lệnh cho tên hầu bàn quay lại.

Bà quỳ xuống trước mặt Chiao Tai kêu nài, “Thưa ông, tôi chỉ dám bảo nó lo tiếp đãi ông cho phải phép”.

“Tôi đã nói với bà rồi sao nữ nào đánh đập nó,” – Chiao Tai quát. Gã tháo khăn quàng cổ đưa cho con bé lau nước mắt, nàng run rẩy đứng dậy.

“Cậu lo đồ dành cô nàng” – Ma Joong nói.

Nàng Yu-soo lấy quần áo bước tới cửa sau, Chiao Tai bước theo qua một lối đi hẹp. Nàng mở cánh cửa bước vào, Chiao Tai bước theo sau.

Trước mắt Chiao Tai hiện ra một gian buồng nhỏ hẹp, bên dưới cửa bày một chiếc giường phía trước là bàn trang điểm, một cái rương đựng quần áo bọc da màu đỏ dựa sát vô tường.

Chiao Tai ngồi trên chiếc rương chờ nàng Yu-soo.

Nàng lặng lẽ quăng chiếc áo dài trên giường, Chiao Tai chợt nói, giọng áp úng: “Ta có lỗi với em, ta ân hận lắm”.

“Có nghĩ gì đâu chàng ơi” – nàng hờ hững đáp. Nàng nghiêng người với tay lấy chiếc hộp tròn nhỏ để trên cửa sổ.

Chiao Tai mắt không rời ngắm nhìn thân hình cân đối của nàng.

“Mặc quần áo vào đi” – gã nói với giọng cộc lốc.

“Trời nóng nức lắm” – Yu-soo đáp giọng bướng bỉnh. Nàng mở chiếc hộp nhỏ lấy dầu xoa bóp lần roi trên hông.

“Nhìn xem này,” – nàng chợt kêu “cũng may là chàng đến vừa kịp đúng lúc”.

“Em làm ơn mặc áo vào được không?” – Chiao Tai nói, giọng nghe khàn khàn.

Yu-soo không trả lời, nàng xếp gọn chiếc áo đặt trên ghế, ngồi xuống soi gương chải tóc.

Chiao Tai vẫn để mắt nhìn vô tâm lưng trần đầy đặn của nàng. Gã nghĩ bụng tự trách mình thật là lỗ bịch nếu cứ quấy rầy nàng ngay lúc này.

Bất chợt gã nhìn vào gương soi tỏ bộ ngực căng đầy của nàng.

Gã dần lại, miệng thốt lên: “Em đừng ngồi như vậy nữa, em làm ta ngất ngư rồi đó”.

Yu-soo kinh ngạc quay lại nhìn gã, đôi vai tròn trịa nàng khê động dậy, chợt nàng đứng dậy bước lại ngồi xuống giường nhìn qua Chiao Tai.

“Có thật chàng ở bên pháp đình ghé qua đây không? – nàng hỏi vu vơ. “Ở đây người ta nói lão quen miệng rồi.”

May sao câu chuyện chợt đổi hướng, Chiao Tai lôi trong giày ra một cuộn giấy. Cô gái gãi đầu chìa tay ra đỡ lấy.

“Em không biết đọc”, nàng thưa “nhưng mắt em nhìn rất tỏ!”

Cúi sấp người xuống nàng với tay phía sau thành giường lấy ra cái gói được xếp thẳng băng, cẩn thận. Ngồi ngay lại nàng đem ra so dấu niêm thể thông hành của Chiao Tai.

Trả giấy tờ lại, nàng mới noi. “Chàng đã nói thật, hai dấu niêm là một.”

Nàng chăm chăm nhìn Chiao Tai, vẻ như dò xét.

“Làm thế nào em có được giấy tờ đóng dấu pháp đình?” – Chiao Tai hỏi nàng.

“Kìa, đúng là ông rồi,” – nàng phấn khởi nói: “Ông là tay bắt cướp có đúng không?”

Chiao Tai không nói năng gì, nàng xích lại gần chàng, nhẹ nhàng đưa tay định tháo thắt lưng của Chiao Tai.

Chiao Tai siết chặt nắm tay lại.

“Này, con bé kia!”- gã buột miệng nói “mi vừa mới bị ăn đòn, phải không? Mi không hiểu là nếu ta ăn nằm với mi ngay lúc này thì xấu xa lắm sao?”

Nàng liếc nhìn gã, ngáp một hơi rồi chậm rãi nói: “Làm sao em dám nghĩ đến chuyện đó là xấu xa với chàng?”

Chiao Tai vội vã đứng ngay dậy.

Trở lại gian buồng phía ngoài, gã nhìn thấy Po Kai còn ngồi trong bàn, hai tay ôm đầu, ngủ gáy khò khò. Người đàn bà mập ú ngồi trước ly rượu bên kia bàn. Chiao Tai trả tiền xong, nhắc nhở bà nếu còn đánh đập con bé thì sẽ gặp rắc rối to.

“Nó chỉ là con nô lệ Hàn Quốc, tôi chuộc nó về có giấy tờ hẳn hoi,” – bà gay gắt nói lại. Rồi bà lại khéo nói bóng gió: “Bẩm một lời quan đã phán thì y như là luật lệ rồi”.

Ma Joong cũng trở lại vẻ mặt tươi tỉnh.

“Dù sao thì đây cũng là một nơi dễ chịu”, gã vừa nói. “Với lại con bé mập mập kia thật là tuyệt!”

“Em mong lần sau quan sẽ hài lòng hơn,” – bà kia đáp về nhiệt tình. “Còn một nàng mới toanh ở bên thuyền số năm, đẹp như tiên, có học vấn. Em để dành chờ đón khách hào hoa. Thôi thì đã gọi là kiếp phù dung sớm nở tối tàn mà. Em cho là may ra được một hai lần...”

“Tuyệt!” – Ma Joong nói ngay. “Ta sẽ quay lại đây, còn bà nhớ nhắc bọn hầu hạ chớ có vung dao như lần này nữa. Gã bước tới lắc vai Po Kai, khẽ miệng nói vô tai thét lớn. “Dậy đi nhà thơ đồng tính! Khuya lắm rồi, về đi thôi! Po Kai ngược về mặt hậm hực nhìn về phía hai người bạn.

“Bọn chúng mày là một lũ súc sinh”, - ông kiêu hãnh vạch mặt. Bọn bây chẳng thể nào hiểu tư tưởng cao siêu của ta. “Ta ở lại đây, chờ bạn chiến hữu Kim Sang ta về, bọn chúng mày chẳng ra gì, bọn bây chỉ biết rượu với gái. Ta oán ghét bọn bây, cút đi”

Ma Joong phá ra cười sảng sặc, gã đẩy mũi xuống che hết mắt Po Kai, xong rồi bỏ đi cùng với Chiao Tai, miệng huýt sáo gọi thuyền lại.

7. Chương 7

Ngay lúc Ma Joong và Chiao Tai trở về lại pháp đình, bên trong phòng quan tòa Dee đèn còn thấp sáng. Ngài đang nói chuyện riêng với quan Thừa phát lại Hoong, trên bàn viết chất đầy hồ sơ, giấy tờ.

Quan tòa ra hiệu cho hai người ngồi xuống ghế đầu phía trước bàn, ngài mới nói: “Tối nay ta đi cùng lão Hoong đến xem xét thư phòng của ngài cựu quan tòa, nhưng cũng chưa tìm ra nguyên nhân bình trà có thuốc độc. Bếp nấu nước thì đặt ngay trước cửa sổ. Lão Hoong cho là có thể thủ phạm dùng một ống thổi, hắt chọt thùng ô cửa từ bên ngoài rồi thổi bột có tẩm thuốc độc vào ấm đun nước. Thế mà lúc trở lại đó để xem xét giả thiết có thực hay không, nhưng bên ngoài cửa sổ có tấm chắn cả mấy tháng trời không ai mở ra. Đứng chỗ cửa sổ nhìn ra khu vườn tối om, vậy thì ngài cố quan tòa chỉ sử dụng phía cửa sổ bên chỗ phòng làm việc.

“Ngay trước bữa cơm ta có tiếp bốn vị tổng trấn, họ là những cộng tác chân thành. Viên chỉ huy khu nhà ở Hàn Quốc cũng có mặt ngay lúc đó, thật là một quan chức có hạng”. Quan tòa im lặng ngẫm nghĩ ngài nhìn một lượt những câu ghi chú sau buổi làm việc với lão Hoong, ngài nói tiếp: “Sau bữa cơm, ta với lão Hoong xem các văn thư còn lưu lại trong văn khố, ta lưu ý một điểm là các văn tự được lưu trữ cẩn thận

cho đến hôm nay”. Ngài gạt chồng hồ sơ qua một bên rồi chợt hỏi. “Vậy thì, tối nay hai ông có thể giúp gì cho tôi được?”

“Thưa ngài, chúng tôi lo không thể làm tròn phận sự.” – Ma Joong cảm thấy ân hận đáp.

“Tôi và ông bạn đây còn phải học hỏi thêm nhiều nữa”

“Ta cũng phải tự học” – quan tòa Dee cười nhạt nhắc lại. “Vậy hai người thấy có việc gì lạ không?”

Ma Joong lần lượt kể lại câu chuyện người chủ Cửu Hoa Viên báo cáo về hai thầy trò lão Tang và Fan Choong. Chờ nghe kể hết, quan tòa Dee mới lắc đầu nói: “Ta không hiểu lão Tang có việc gì mà lão như người bị hớp hồn. Lão tưởng tượng ra chuyện nhìn thấy ngài cựu quan tòa hiện về. Lão làm cho ta cáu tiết, sau buổi uống trà ta cho lão lui về”.

“Còn Fan Choong, ta không nên quá tin vào những gì tay chủ quán này nói. Bọn này thường nói xấu chuyện pháp đình vì quyền lợi riêng tư. Chờ lần sau đến đây ta sẽ nêu rõ quan điểm của pháp đình cho hần hiểu”.

Quan tòa hớp một ngụm trà rồi nói tiếp:

“Hôm trước, lão Tang kể cho ta nghe quanh đây có một loài cạp ăn thịt người. Cách đây một tuần lễ, một lão nông đã mất mạng. Chờ đến lúc ta tìm ra một vài manh mối liên quan đến công tác điều tra vụ án, ta sẽ nhờ hai ông tóm cổ nó”.

“Dạ thưa ngài, việc đó hợp với khả năng bọn tôi” – Ma Joong nói thiệt tình. Chợt vẻ mặt gã biến sắc, sau một lúc ngần ngừ gã mới kể lại chuyện có người bị đánh chết trên bờ kênh tối hôm đó.

Quan tòa Dee có vẻ lo lắng, mím môi lại, ngài mới nói. “Ta nghĩ vì sương mù nên người có thể nhầm. Ta không muốn thấy cùng lúc phải giải quyết hai vụ án. Ta ra lệnh cho các người sáng ngày mai trở lại chỗ cũ dò hỏi những người dân sống quanh đó, xem có nghe ai nói gì về chuyện một người mất tích hay không”.

Tiếp theo là câu huyện của Chiao Tai kể lại cuộc gặp gỡ Po Kai, người quản lý hãng tàu biển Yee Pen. Đó chỉ là cuộc ăn chơi trên thuyền nhà chứa. Hai người chỉ uống một ly rượu, nói chuyện với mấy cô nàng trong chốc lát.

Hai chiến hữu cảm thấy nhẹ nhõm khi nhìn thấy nét mặt có vẻ hài lòng của quan tòa.

“Việc các người đã làm khá đấy,” – ngài nói. “Các người sưu tầm được nhiều tin tức. Ở chỗ nhà chứa là nơi bọn hạ lưu khắp phố phường thường lui tới, các người đã biết được đường đi nước bước. Để ta đoán xem vị trí neo đậu mấy chiếc thuyền. Nay lão Hoong đưa cho ta tấm bản đồ.”

Lão Hoong trải tấm bản đồ huyện lỵ ra trên bàn. Ma Joong đứng dậy cúi người xem, tay chỉ vô chiếc cầu thứ hai bắc qua con kênh, phía đông cổng thoát nước nằm trong khu vực Tây nam huyện lỵ.

“Gần đầu chỗ này”, - gã nói, “chúng tôi nhìn thấy một người ngồi trên chiếc cáng. Ngay chỗ quán ăn đây chúng tôi gặp Po Kai rồi lên thuyền đi về hướng Đông đi dọc theo con kênh, sau đó rẽ ngoặt qua cửa cống khác”.

“Làm thế nào các người qua đó được? Cửa cống thoát nước khắp nơi có lưới rào chắn kia mà” – Quan tòa hỏi lại.

“Có một rào chắn để hở khoảng cách đủ một chiếc thuyền nhỏ vượt qua được” – Ma Joong đáp lại.

“Được rồi, việc trước tiên ngày mai ta sẽ cho thợ sửa lại,” – Quan tòa Dee nói. “Nhưng tại sao nhà chứa lại đóng trên thuyền nhỉ?”

“Thưa ngài, lão Tang kể cho tôi nghe” lão Hoong nói xen vào, “trước đây vị quan tòa đã từng ra lệnh cấm nhà chứa hoạt động trong nội thành. Thế nên bọn chúng mới dời ra giữa dòng kênh thuyền neo đậu theo con lạch bên ngoài cửa đông nội thành. Sau khi ông quan tòa đổi đi nơi khác, thuyền vẫn neo chỗ cũ bởi lúc này bọn thủy thủ đi lại thuận tiện hơn, khỏi phải đi qua trạm gác nội thành”.

Quan tòa Dee gật gù, đưa tay vuốt râu ngài phán, “ta thấy gã Po Kai này coi được, ta sẽ gặp lại lúc nào có dịp”.

“Ông ấy cũng là một nhà thơ nữa đấy, trông ông ta còn sáng trí lắm. Chỉ cần liếc nhìn là ông ấy đoán được chúng tôi trước kia là quân thổ phỉ, và chỉ mỗi mình ông nhận ra được bọn chúng đang hành hung một nàng kỹ nữ” – Chiao Tai nói với theo.

“Hành hung một kỹ nữ sao?” – quan tòa Dee cũng sờ hời lại.

Chợt Chiao Tai vỗ mạnh mạnh vào đùi, hần thốt lên “Cái gói hàng!”. “Vớ vẩn thật! Mình quên mất chuyện đó! Con bé Hàn Quốc gửi cho tôi cái hộp ngài cựu quan tòa Wang nhờ nó cất giữ.”

Quan tòa đứng phắt dậy.

“Biết đâu đấy là manh mối đầu tiên đang tìm!” Về hăng hái ngài nói. “Nhưng mà vì sao một quan tòa lại gửi gắm cho nàng kỹ nữ tầm thường như vậy?”

“Thế đấy,” – Chiao Tai đáp, “nàng kể lại quan tòa Wang gặp nàng lúc nàng được mời đến giúp vui cho một buổi dạ tiệc tại một quán ăn, vừa nhìn thấy nàng ngài thích ngay. Và rồi ngài không thể hẹn gặp nàng trên thuyền được, nên nàng phải đến ngủ tại nhà riêng với ngài. Cách nay khoảng một tháng, lúc chia tay ngài trao cho nàng một gói nhỏ và dặn là hãy cất giấu cẩn thận đừng nói cho ai biết, khi cần ngài sẽ nhận lại. Nàng có dò hỏi, nhưng ngài chỉ cười không trả lời. Chợt ngài nghĩ ngợi một lúc rồi căn dặn nếu ngài có mệnh hệ nào thì hãy trao lại cho người kế nhiệm”.

“Thế sao nàng không mang đến đây trả lại sau khi hay tin quan bị giết chết?” – quan tòa Dee hỏi lại.

Chiao Tai nhún vai đáp “Mấy nàng ấy nghe nói đến pháp đình ai nấy hoảng kinh hồn vía. Bởi vậy nàng chờ dịp nào có người bên đó qua đây chơi sẽ trao lại, và tôi là người khách trước tiên gặp lại nàng.”

Gã lấy từ trong tay áo ra một cái gói trao lại cho ngài quan tòa.

Ngài Dee cầm chắc trong tay rồi thích thú nói, “Để ta xem bên trong là thứ gì?”

Ngài gỡ dấu niêm phong rồi xé toạc lớp giấy bọc ra, bên trong là một chiếc hộp sơn mài. Nắp hộp được trang trí biểu tượng hai thân trên còn đủ lá mọc chung quanh, đúc khuôn nổi bằng vàng, có khung viền cẩn xà cừ.

“Đây là chiếc hộp đồ cổ.” – Ngài Dee vừa nói vừa mở nắp ra, chợt ngài lăm bằm trong miệng vẻ chán nản. Chiếc hộp trống trơn.

“Vậy là có kẻ cuỗm mất!” – ngài tỏ vẻ tức giận, ngài nhanh tay xếp giấy lại. Tỏ vẻ bực mình ngài nói. “Đúng ra là ta phải nhìn cho thật kỹ chỗ dấu niêm trước khi xé lớp giấy. Thôi việc đã lỡ rồi.”

Ngài ngả lưng tựa vào thành ghế, nhíu mày nghĩ ngợi.

Thừa phát lại Hoong chăm chú nhìn kỹ chiếc hộp.

“Chỉ nhìn qua kích cỡ thôi, tôi cho đây là hộp đựng hồ sơ giấy tờ mật” – lão nói.

Quan tòa Dee gật.

Ngài thở một hơi dài rồi nói: “Thôi thì, thà có còn hơn không. hẵn nhiên là quan có cất giữ giấy tờ mật bên trong”, chợt ngài quay qua Chiao Tai hỏi: “Này Chiao Tai, người thấy con bé cất giấu ở chỗ nào?”

“Bên trong buồng ngủ, gần chỗ giường nằm cạnh vách tường.” – Chiao Tai nói ra ngay.

Quan tòa Dee nhìn gã như hiểu ra vấn đề.

“Ta hiểu rồi,” – giọng ngài Dee lạnh tanh.

“Nàng cam đoan với tôi”, - Chiao Tai nhanh miệng đáp “là không kể lại hoặc chỉ cho ai biết. Nhưng mỗi lần nàng đi vắng thì người khác vào đó ở, ngoài ra còn có khách khứa và bọn hầu hạ vô ra tự do”.

“Như vậy”, - quan tòa nói tiếp – “thật ra là đã có kẻ biết”. ngẫm nghĩ một lúc, nhún vai nhẹ rồi mới nói. “Thôi được, nhớ lại lúc đó ta đến kiểm tra bên trong thư phòng, ta có tìm được cuốn sổ tay. Người thử xem qua còn có gì lạ không?”

Ngài mở ngăn kéo lấy ra đưa cho Ma Joong, gã lật từng trang. Chiao Tai đứng phía sau liếc nhìn tới. Gã cao nghều này lắc đầu trả lại cho quan tòa.

Thưa ngài có cần bọn tôi đi bắt tên xỏ lá đó không?” – gã tin tưởng hỏi “Bọn tôi không rành chuyện xếp đặt mưu mô, nhưng biết được mấy cái ngón bịp bợm đó”.

“Trước tiên ta phải nhận dạng được thủ phạm rồi mới ra lệnh bắt được chứ,” – quan tòa cười nhạt đáp. “Nhưng đừng lo nội đêm nay ta sẽ giao việc cho người”.

“Muốn cho chắc ta cần quan sát phía dãy tường phía sau chùa Bạch Vân. Các người nhìn vào bản đồ lần nữa xem nó được xây dựng như thế nào”.

Ma Joong và Chiao Tai xúm lại nhìn vào tấm bản đồ, ngài Dee chỉ tay nói: “Các người nhìn thấy ngôi chùa này nằm về hướng đông tường thành, nhìn qua bên kia là con lạch đối diện phía nam khu người Hàn Quốc. Lão Tang báo cho ta biết dãy nhà phía sau chùa nằm ngay dưới chân tường thành, phía sau là khu đồi cây rậm rạp”.

“Dãy tường sau có thể đột nhập vào được” – Ma Joong nhận ra. Vấn đề là làm sao tiếp cận được khu vực phía sau chùa mà không bị phát hiện. Ban đêm vẫn còn người qua lại phía ngoài đường, lính canh cổng tường đông sẽ phát hiện có người lạ và chúng sẽ tri hô”.

Chiao Tai nhìn một lượt rồi ngẩng đầu nói. “Ta có thể thuê một chiếc thuyền phía sau quán ăn nơi gặp ông Po Kai. Ma Joong là tay chèo thuyền cừ khôi, hẳn sẽ đưa ta vượt qua dòng kênh chui qua khoảng hở bằng qua con lạch. Từ đây ta chỉ cần gặp may”.

“Một ý tưởng tuyệt vời,” – ngài Dee nói. “Ta sẽ thay quần áo đi săn, rồi đi ngay”.

Bốn thầy trò đi ra ngoài qua cổng bên hông, nhắm hướng nam ra đường cái. Trời thật dễ chịu, có ánh sáng của trăng thật thơ mộng. Phía sau quán ăn, thuyền neo đậu rất nhiều, thầy trò liền thuê một chiếc.

Ma Joong đúng là tay chèo thuyền cừ khôi, gã khéo tay lèo lái con thuyền nhỏ ra tới đầu cửa cổng. Gã nhắm hướng chỗ khoảng hở tấm lưới chắn, chui lọt qua tiến về phía dãy thuyền của bọn nhà chùa, sau đó sắp nhập vào dọc theo con thuyền nằm ngoài. Bất chợt gã quay mũi về hướng đông chèo vút băng ngang qua dòng kênh.

Từ xa gã chọn một địa điểm bên kia bờ kênh chỗ có nhiều bụi rậm. Đến nơi quan tòa và lão Hoong bước xuống trước. Ma Joong và Chiao Tai kéo thuyền vô bờ cột dây neo vào bụi cây.

“Ta để lão Hoong ở lại đây, thưa ngài.” – Ma Joong thưa, “ta không thể neo thuyền mà không có người trông coi, phải đề phòng chuyện rủi ro”.

Ngài Dee gật rồi bước theo Ma Joong và Chiao Tai bò chui qua đám bụi rậm. Khi qua tới bên đường, Ma Joong chìa tay gạt bụi cây qua một bên chỉ về hướng dốc đồi có nhiều bụi rậm. Nhìn đằng xa về phía bên trái là cổng xây bằng cẩm thạch, ngôi chùa hiện ra sừng sững.

“Không thấy ai qua lại, vậy ta băng qua bên kia” – Ma Joong nói.

Dưới vòm cây bên kia tối như bưng, Ma Joong nắm lấy tay quan tòa Dee chui qua lối đi bụi cây rậm rạp. Chiao Tai đã tới được phía trước không nghe thấy động dạng.

Chốc chốc quan tòa men theo dấu dốc cũ, lúi mòm, rồi lại băng qua bụi rậm tìm lối đi. Ngài Dee không thể tự mình định hướng được nữa, hai gã kia quen đi rừng lắm lùi bước tới trước.

Chợt Chiao Tai đụng vào người quan tòa, gã nói nhỏ. “Chúng ta bị theo dõi”.

“Tớ cũng thấy vậy” – Ma Joong nói khẽ.

Ba thầy trò dựa vào nhau, lặng người. Ngài quan tòa lắng nghe có tiếng xào xạc, tiếng gầm gừ phía dưới vọng tới.

Ma Joong lay lay tay áo quan tòa, gã nằm áp sát xuống đất. Ngài với gã Chiao Tai thấy vậy làm theo. Mọi người trườn theo dốc đồi, Ma Joong dò đường tay gạt qua bụi rậm, gã chửi thầm trong miệng.

Quan tòa nhìn xuống phía dưới hố trứng, nhờ ánh trăng ngái nhìn ra được cái bóng đang nhảy phóc qua đám cỏ tranh.

“Đúng là cọp!” – Ma Joong vẽ thích thú nói nhỏ. “Tiếc là ta không mang theo chiếc nỏ, đừng lo, ta đi ba người nó không dám nhào vô đâu”.

“Im ngay,” – Chiao Tai nói qua kẽ răng. Gã chong mắt nhìn theo bóng đen lặng lẽ di chuyển trong đám cỏ tranh. Chợt con thú nhảy chồm qua tảng đá rồi biến mất hút dưới tàn cây.

“Một loài thú kỳ lạ!” – Chiao Tai chợt nói: “Lúc con thú nhảy chồm qua tảng đá, tôi thấy một bàn tay trắng có móng vuốt. Đúng là ma cọp!”

Chợt đâu một tiếng rống kinh dị xé tan bầu không khí tĩnh lặng, thoáng nghe như tiếng người khiến quan tòa Dee ớn lạnh xương sống.

“Nó đánh hơi người bọn mình” – Chiao Tai nói, giọng khàn khàn. “Thôi ta chạy nhanh vô chùa, ngay phía dưới chân đồi.”

Gã đứng ngay dậy, níu tay quan tòa, hai người lao nhanh xuống dốc kéo theo quan tòa. Ngái không còn tỉnh táo vậy mà tai vẫn nghe văng vẳng tiếng hú của loài thú kỳ lạ kia. Ngái té ngã bên một gốc cây, một tên kéo ngái đứng dậy rồi lại vấp vào cành cây rách toạc cả áo.

Ngái đang trong cơn hoảng loạn, tưởng tượng một khối thịt lao tới đè xuống phía sau lưng, giờ móng vuốt nhọn hoắt ra cắn xé vào cổ.

Bất chợt hai gã buông ngái ra lao nhanh về phía trước. Quan tòa bò ra khỏi bụi cây nhìn thấy phía trước một bức tường gạch xây cao khoảng gần ba mét. Chiao Tai ngồi xổm xuống đất, tay chống vô tường, Ma Joong bước tới đứng trên hai vai cố vươn tới mép tường thu mình phóng qua. Gã đứng dạng hai chân trên bờ tường nghiêng người tới trước ra hiệu cho ngái Dee, Chiao Tai bước tới đỡ một tay. Quan tòa níu chặt tay Ma Joong kéo giật tới trên tường. “Nhảy xuống!” – Ma Joong nói rít qua kẽ răng.

Quan tòa Dee chuyển tay bám sát bờ tường, buông thông người qua tường tuột xuống đất ngay chỗ một đồng rác. Vừa đứng thẳng dậy thì Ma Joong và Chiao Tai nhảy xuống theo sát bên ngái. Từ phía khu rừng khuất sau bức tường vẫn còn nghe văng vẳng tiếng tru tréo, rồi mọi vật trở lại về tĩnh mịch như cũ. Trước mặt là một tòa nhà cao, nền nhà được xây cách mặt đất khoảng hơn mét.

“Đây rồi, thưa ngài, ngôi nhà hậu đường của ngài” – Ma Joong nói giọng nghe cộc lốc. Dưới ánh trăng vẽ mặt gã càng hốc hác bơ phờ. Chiao Tai lặng lẽ xem xét mấy chỗ rách trên áo ngái.

Quan tòa Dee thở dốc ra mặt mũi, thân hình ướt đẫm mồ hôi, ngái cố giữ vẻ bình thản nói: “Ta đi tới sân kia rồi vòng qua cửa trước”.

Đứng trước sân nhìn vào ngôi chùa được xây dựng trên một mảnh đất vuông, nền lát đá cẩm thạch. Cảnh vật tĩnh mịch đến hoang sơ.

Quan tòa đứng lặng nhìn cảnh vật một hồi, ngái quay lại giơ tay đẩy cánh cửa. Chợt cánh cửa mở toang, một gian phòng rộng rãi hiện ra trước mắt mọi người. Gian nhà trống trơn, mùi vị ẩm mốc lan tỏa khắp không gian.

Chiao Tai chửi đồng.

“Đó là những cổ áo quan” – gã cầu nhàu.

“Vậy ta mới đến đây,” quan tòa trả lời cụt ngủn. Ngái lấy trong tay áo ra cây đèn cầy nhờ Ma Joong đưa bao diêm quẹt. Ngái bước từng bước qua dãy áo quan soi đèn đọc hàng chữ ghi trên giấy dán phía trước. Chợt ngái dừng lại trước cổ áo thứ tư, ngái lấy tay nhấc thử cái nắp.

“Chỉ đóng đinh sơ sài thôi,” – ngái nói nhỏ: “Người nhấc xuống đây”.

Ngái nóng lòng chờ đợi, hai đệ tử lấy dao cạy nắp bung ra, xong rồi đặt xuống sàn nhà. Một mùi hôi thối xông ra khắp gian nhà tối om, Ma Joong và Chiao Tai lui ra ngoài mồm chửi thề.

Ngài Dee nhanh tay vơ lấy khăn quàng cổ che mũi, giơ cao ngọn đèn ngài chăm chú nhìn xuống phía sau về hiệu kỳ không còn lo sợ. Quan tòa chợt nhớ đến khuôn mặt một kẻ lạ ngài nhìn thấy ngoài hành lang pháp đình: vẻ mặt nghênh ngang, chân mày thưa nằm ngang, cái sống mũi thẳng, một cái bớt bên má trái. Có một điểm khác biệt đó là vết chàm bị biến dạng theo gò má lõm méo mó và đôi mắt trũng sâu nhắm nghiền. Giống hệt như tạc không thể có chuyện đánh lừa mắt ngài. Ngài đã nhìn thấy hồn ma đó hiện về trong ngôi nhà trống hoang. – Bất chợt ngài cảm thấy buồn nôn.

Ngài lùi lại ra dấu cho Ma Joong và Chiao Tai đẩy nắp. Ngài thổi tắt ngọn đèn trên tay.

“Ta không quay lại chỗ cũ” – ngài nói như một lệnh lệnh. “Ta đi men theo mé tường ngoài rồi leo quan tường trước chùa gần cổng gác. Lính gác có thể phát hiện nhưng còn may hơn là lạc vô rừng!”.

Hai gã kia nghe theo lệnh miệng lầm bầm.

Ba thầy trò vòng qua sân chùa, men theo chân tường cho đến lúc nhìn ra cổng gác phía trước. Tất cả trèo qua tường, rồi đi dọc theo đường lộ nép sát hàng cây cao, không nhìn thấy ai, nhanh như cắt tất cả băng qua đường, nhằm phía đường mòn có cây cối um tùm ngăn cách với con lạch.

Thừa phát lại Hoong còn ngủ dưới khoang thuyền, ngài Dee gọi dậy giúp Ma Joong và Chiao Tai đẩy thuyền ra.

Ma Joong vừa đặt chân xuống thuyền, chợt gã khựng lại, mọi người lắng nghe một giọng lạnh lạnh xuôi theo dòng nước đen. Một giọng kim vừa cất tiếng hát, “Trăng. Ô kia dòng trăng bạc...”.

Trên dòng kênh một chiếc thuyền nhỏ xuôi chèo ra tới đầu cửa cống. Ngồi sau đuôi thuyền, người ca sĩ cất tiếng hát theo đôi bàn tay nhịp nhàng.

“Vây là Po Kai – nhà thơ say đã trở về” – Ma Joong lầm bầm trong miệng: “Thôi ta cứ để cho ông ấy về trước. Ban đầu tôi chán ngán khi nghe tiếng ông ấy hát, nhưng về sau tôi nghĩ lại thà nghe tiếng hát ấy mà dễ chịu hơn là nghe tiếng tru tréo trong khu rừng âm u!”.

8. Chương 8

Sáng nay quan tòa Dee thức sớm hơn mọi khi, ngài cảm thấy mệt dừ sau lần viếng ngôi chùa. Hai lần ngài nằm mơ thấy quan tòa hiện về đứng ngay trước giường. Lúc ngài tỉnh dậy người ướt đầm mồ hôi, nhìn khắp gian phòng trống trơn. Ngài mới trở mình ngồi ngay dậy chong đèn ngồi vào bàn nhìn chồng hồ sơ cho đến lúc trời sáng hẳn. Những tia sáng ban mai chiếu qua ô cửa trông giống như ánh nắng hồng, người giúp việc dọn ra bàn món cháo buổi sáng.

Ngài vừa buông đũa, thừa phát lại Hoong bưng bình trà nóng đến, lão báo cáo Ma Joong và Chiao Tai đã ra ngoài kênh sửa sang tấm chắn cửa cống nhân tiện xem xét lại địa điểm trên bờ kênh nơi vừa xảy ra vụ xung đột trong đêm sương mù. Đội trưởng lính gác báo cáo chưa tìm thấy Fan Choong ra trình diện. Giờ chót người giúp việc lão Tang đến cho hay đêm qua lão bị sốt, khi nào khỏe sẽ vào ngay.

“Ta cũng thấy trong người không được khỏe” – quan tòa lầm bầm. Ngài uống cạn một hơi hai ly trà nóng, nói thêm: “Giá mà ta mang theo đủ sách báo về đây, ta có nhiều bộ sách viết về hồn ma hiện hồn, cả ma cộp nữa, nhưng tiếc là từ trước tới giờ ta không ngó ngang gì tới.”

Này lão Hoong, là một quan tòa thì không nên bỏ sót một lĩnh vực nào cả. A, mà hôm nay lão Tang đã nói với người thế nào về buổi làm việc sáng hôm nay?”

“Thưa ngài, chẳng có gì đáng nói,” – lão đáp. “Ta nên công bố phán quyết về cuộc tranh cãi giữa hai nông dân về phần đất ranh giới giữa hai thửa ruộng, chỉ có bấy nhiêu thôi” – Nói xong lão giao tập hồ sơ cho quan tòa.

Liếc nhìn qua một lượt, ngài Dee nhắc nhở. “Cũng may vấn đề khá đơn giản, lão Tang khéo giải quyết ở chỗ xác định lô đất trên tấm bản đồ cũ ghi rõ giới nguyên thủy của thửa đất. Ta sẽ kết thúc buổi làm việc sớm hơn ngay khi giải quyết xong vụ việc. Ta còn nhiều việc cần phải làm khác nữa”.

Ngài Dee đứng dậy, lão Hoong bước tới giúp ngài mặc trang phục chính thức của quan tòa màu lục sẫm thêu kim tuyến. Ngài đang bàn chuyện thay chiếc mũ thường đội ở nhà qua chiếc mũ đen cánh chuồn, chợt ba tiếng keng vừa báo hiệu phiên làm việc buổi sáng sắp bắt đầu.

Quan tòa đi bằng ngang lối hành lang trước văn phòng qua lối cửa nằm phía sau bức bình phong gắn huy hiệu kỳ lân. Ngài bước tới trên chiếc bục cao, ngồi xuống chiếc ghế bành dành cho quan tòa, ngài thấy hôm nay phòng xử án đông hơn mọi khi. Người dân ở Peng-lai nao nức muốn tận mắt nhìn thấy quan tòa mới đổi về.

Ngài đảo mắt nhìn quanh một vòng xem đủ mặt bá quan chưa. Hai viên lục sự ngồi hai bên thấp hơn ghế quan tòa, trên bàn bày sẵn nghiên bút chuẩn bị cho phiên tòa. Dưới bậc thềm sáu lính canh đứng xếp hai hàng ba, chỉ huy đứng hàng bìa tay cầm chiếc roi da đưa qua lại trước mặt.

Quan tòa gõ búa xuống bàn tuyên bố khai mạc phiên tòa. Điểm danh xong, ngài lật hồ sơ mà thừa phát lại Hoong trình ra trên bàn. Ngài ra hiệu cho chỉ huy lính hầu, hai người nông dân được dẫn ra trình diện quan tòa, họ nhanh nhẹn quỳ gối xuống. Quan tòa tuyên bố hôm nay ra quyết định tranh chấp địa giới. Hai người nông dân cúi sát đầu xuống đất lạy tạ ơn ngài.

Quan tòa vừa nhắc búa định gõ xuống bàn tuyên bố bế mạc phiên tòa, chợt một người đàn ông ăn mặc tươm tất bước tới trước. Chân gã bước đi khập khiễng tay chống cây nạng tre nặng trĩu, quan tòa nhìn khuôn mặt điển trai, hiền hậu để hàm rìa mép mỏng dính, hàm râu quai nón tủa thật khéo. Trông gã tuổi trạc tứ tuần.

Khó khăn lắm gã mới quỳ xuống được, gã ăn nói từ tốn có vẻ văn hóa lắm.

“Tôi là Koo Meng – Pin, chủ một hãng tàu buôn. Tôi lấy làm ân hận vì đã phạm đến quan đang chủ tọa phiên tòa đầu tiên trong ngày. Sự việc tôi sắp trình bày ra đây là không hiểu sao người vợ tôi đi lâu không thấy về. Nàng tên là Koo, tên khai sinh là Tsao, kính mong ngài cho mở cuộc điều tra tìm tung tích nàng”.

Gã cúi đầu sát đất lạy tạ đúng ba lạy. Ngài Dee cố nén tiếng thở dài mới nói. “Thân chủ Koo hãy trình bày trước tòa đầu đuôi nội vụ để từ đó ta sẽ có hướng giải quyết”.

“Cách ngày cưới vừa được một hôm” – Koo mở lời. “Khi hay tin ngài cựu quan tòa chết bất thành linh, chúng tôi đành gác lại cuộc vui. Theo tục lệ qua ngày thứ ba cô dâu về lại nhà cha mẹ đẻ. Cha nàng, lương y Tsao Ho-sien, sống ở vùng ngoại ô thành phía Tây. Đáng lý ngày hôm kia nàng phải về lại nhà. Tôi nghĩ chắc nhà có việc cần nên nàng nán thêm một bữa. Chờ mãi đến trưa hôm qua không thấy về. Sốt ruột tôi sai Kim Sang là người quản lý đến nhà nhạc phụ hỏi thăm sự thể ra sao. Cha vợ cho hay vợ tôi ăn cơm trưa xong là về ngay, có đứa em trai là Tsao Min đưa tiễn đến tận cửa Tây thành. Rồi xế trưa hôm đó, đứa em trở về nhà. Đến nơi hấn kể lại cho họ nghe lúc đi trên đường, hấn nhìn thấy tổ cò trên cành cây bên đường, hấn kêu chị hấn đi trước, hấn trèo cây lấy trộm mấy quả trứng sẽ đuổi theo. Rủi thay hấn trèo nhầm cành cây mục gãy cành té xuống đất trẹo mắt cá chân. Hấn lê bước khập khiễng tới được một nông trang gần đó nhờ xin chủ nhân băng bó giùm. Hấn nhớ lúc dừng lại trộm tổ chim, hấn nhìn theo thấy chị đã ra tới đường lộ, nghĩ chắc là phi ngựa một mạch thẳng về nhà”.

Gã Koo nghĩ ngợi, đưa tay lau mồ hôi trán – gã kể tiếp “Trên đường về người quản lý ghé lại hỏi dò tin tức các trạm lính gác và các hàng quán, nông trang dọc quốc lộ. Không ai nhìn thấy người đàn bà cưới ngựa chạy ngang qua vào thời điểm đó.

Tôi đang hoang mang lo sợ chuyện chẳng lành đến cho người vợ trẻ, trước tòa lạy xin quan rộng lượng cho mở cuộc điều tra”.

Rút trong tay áo ra một cuộn giấy trình trọng gior cao khỏi đầu – gã kể tiếp. “Tôi xin đưa ra bằng chứng liên quan đến người vợ tôi, nào là quần áo, và con ngựa có đốm”.

Chỉ huy lính hầu đỡ lấy tờ trình trao lại cho quan tòa, ngài lướt nhìn qua mới hỏi: “Vợ người có mang theo nữ trang hay tiền bạc gì không?”

“Dạ bẩm quan, không có” – Koo đáp “tôi nhờ người quản lý qua hỏi nhạc phụ, ông ấy báo lại nhạc mẫu tôi có gói biếu một khay bánh nhờ nàng mang về cho tôi”.

Quan tòa Dee gật, ngài hỏi. “Người có nghi cho ai từng ân oán hay muốn tìm cách hại vợ người không?”

Koo Meng-Pin, lắc đầu quầy quậy, nói: “Chỉ có bọn xấu hại tôi mà thôi, thưa ngài – bọn tranh nghề nghiệp đó mà. Nhưng bọn đó không dám giở trò hèn hạ đó ra đâu”.

Quan tòa vừa vuốt râu vừa suy nghĩ. Ngài chợt nghĩ thật bất nhã đem chuyện cô nàng bỏ đi theo người khác ra bàn ở đây. Ngài phải dò hỏi xem lai lịch, cách ăn ở của vợ y như thế nào trước đã. Ngài đánh tiếng.

“Tòa tuyên bố sẽ tìm cách giải quyết, yêu cầu người quản lý trở lại trình diện sau khi kết thúc phiên tòa. Khi có được bằng chứng ta sẽ báo cho người hay”.

Quan tòa gõ bàn tuyên bố kết thúc một buổi làm việc.

Lui về văn phòng, viên lục sự đang chờ ngài quan tòa. Lão thưa. “Bẩm quan, có ông Yee Pen, chủ tàu buôn đến xin yết kiến ngài, y đang chờ tại phòng tiếp khách”.

“Hắn là người thế nào?” – Ngài Dee hỏi.

“Thân chủ Yee là một nhà tài phiệt,” – lục sự nhắc lại “Ở địa phương này ngài Yee và ngài Koo Meng-Pin là hai nhà tài phiệt chủ hãng tàu buôn, đội tàu hoạt động từ Hàn Quốc qua tới Nhật Bản. Xây dựng cầu tàu, kéo tàu hư hại về neo lại sửa chữa”.

“Được lắm”, - ngài Dee nói. “Ta sẽ cho mời Yee Pen vào đây”. Quay qua lão Hoong ngài nhắc lại “Người gửi thư mời Kim Sang đến lấy lời khai báo cáo mọi việc người vợ của thân chủ hắn mất tích. Chờ hỏi xong việc lão Yee Pen ta sẽ quay lại gặp người”.

Tại phòng tiếp khách một gã đàn ông cao lớn mập ú ngồi chờ ngài. Vừa nhắc thấy bóng quan tòa bước tới gã quỳ xuống lạy chào.

“Này ông Yee, đây không phải chỗ xử án” – quan tòa Dee niềm nở chào hỏi, ngài ngồi vào bàn uống trà, mời ông kia đứng dậy đến ngồi vào ghế bên kia.

Gã nói lầm bầm mấy lời cảm ơn, bước tới e dè ngồi trên thành ghế. Nhìn gã có khuôn mặt tròn trịa, hàm ria mép khéo tỉa, còn hàm râu quai nón mọc lởm chởm. Ngài không thích nhìn cặp mắt nhỏ xíu tinh quái của gã.

Yee Pen hớp mấy ngụm nước về luống cuống, hắn không biết ăn nói làm sao.

“Vài hôm nữa”, - quan tòa Dee mở lời, “ta sẽ mời các văn hào nhân sĩ về đây họp mặt. Lúc đó ta có dịp trao đổi với ông Yee nhiều hơn, tiếc là lúc này ta còn nhiều việc phải đối phó. Ta không thích câu nệ hình thức, có sao thì ông cứ nói vậy.”

Ông Yee cúi nghiêng đầu rồi thưa.

“Thưa ngài, là chủ một hãng tàu buôn, tôi phải triệt để tuân thủ luật lệ hàng hải. Hôm nay đến đây tôi thấy cần thưa với ngài một việc, là bấy lâu nay dư luận đồn đại có một số lượng lớn vũ khí từ địa phương này đưa ra nước ngoài”.

Ngài Dee ngồi dựa lưng ngay ngắn lại.

“Vũ khí à? Nó được đưa qua nước nào?” – ngài quan tòa ngỡ ngàng chưa tin.

“Thưa ngài, qua Hàn Quốc chứ còn đâu nữa” – Yee Pen đáp. “Tôi nghe đồn quân Hàn Quốc cảm hận trước sức tiến công đê bẹp của quân ta, đang có ý đồ vây hãm tấn công nhiều đồn lính của ta.”

“Còn ông nghĩ sao?” – ngài Dee hỏi lại “quân khiếp nhược nào tiếp tay mấy việc đó?”

Yee Pen lắc đầu, gã lặp lại: “Tiếc là tôi tìm chưa ra manh mối, tôi cam đoan đội tàu của tôi không chuyên chở những hàng độc địa gây tội ác ấy đâu. Tuy nhiên, chuyện cũng đã tới tai chỉ huy đồn lính, tất cả tàu bè ra khơi phải chịu kiểm soát gắt gao”.

“Nếu ông có được tin mới hơn thì báo cho tôi ngay?” – quan tòa nói “Trước mắt ông đã hay biết gì chưa về chuyện vợ của người bạn đồng nghiệp Koo Men-Pin?”

“Thưa ngài, chưa,” – Yee đáp. “Tôi không hay biết gì hết. Lương y Tsao sẽ đau khổ biết mấy khi đến lúc này vẫn chưa tìm ra đứa con gái yêu.” – Ngập ngừng một lúc, gã nói tiếp giọng ngậm ngùi: “tôi là bạn cố

tri của lương y Tsao, chúng tôi cùng chung một lý tưởng dung lý, chống quan niệm sùng bái đạo Phật... Dù không nói ra, nhưng tôi hằng mong là con gái của ngài Tsao sẽ đẹp duyên cùng con trai lớn của tôi. Thế rồi cách nay ba tháng khi vợ Koo chết, bỗng nhiên ngài Tsao đổi ý gả con gái cho ông ta. Ngài thử nghĩ xem, cô nàng mới hai mươi còn gã Koo lại là một ông già, hơn nữa Koo là một đệ tử sùng đạo Phật, nghe nói gã địnhh...”

“Đúng rồi?” – quan tòa Dee nói xen vào, “đêm qua ta sai hai người trợ lý đến gặp Po Kai, người quản lý kinh doanh của ông. Ta được biết hẳn ta là người có trình độ.”

“Tôi cũng mong sao,” – Yee Pen cười tự nhiên, “là Po Kai đã tỉnh rượu, gã say hết nửa ngày còn lại nửa ngày làm thơ”.

“Thế sao ông còn giữ hẳn ta lại” – quan tòa kinh ngạc hỏi.

Yee Pen phân bua. “Tuy là nhà thơ say nhưng gã có năng khiếu tính toán tiền bạc. Thưa ngài kể ra cũng lạ thật! Sổ sách chi phí của tôi, tôi giao cho gã một tuần để làm, nhưng chỉ một đêm gã đã tính toán xong”. Yee Pen vẽ thích thú cười, gã tóm tắt lại. “Theo tôi biết, mặc dù gã chỉ lo uống rượu và làm thơ nhưng chỉ mới hợp tác với tôi một thời gian ngắn gã lĩnh tiền gấp hai mươi lần lương tháng. Có điều tôi không thích gã ở chỗ gã là một đệ tử sùng bái đạo Phật và quen biết với Kim Sang, người quản lý kinh doanh cho chủ hãng tàu Koo, bạn tôi. Po Kai thì luôn mồm cho rằng đạo Phật giúp gã giải thoát tâm tư phiền muộn, nhờ Kim Sang gã thu thập được thông tin bí mật nghề nghiệp của ông chủ tàu Koo, việc làm này đạt yêu cầu, đôi khi cũng có lợi”.

“Nhờ ông nói lại, vài hôm nữa gã đến gặp tôi. Tôi tìm thấy một cuốn sổ tay ghi chép nhiều con số cần nhờ gã góp ý” – quan tòa mở lời.

Yee Pen liếc mắt nhìn quan tòa, gã định bụng hỏi một việc chợt thấy ngài đứng dậy, gã vội xin cáo lui.

Vừa lúc ngài Dee cất bước băng qua sân pháp đình, trước mặt ngài là Ma Joong và Chiao Tai vừa trở về.

“Thưa ngài, tấm vách ngăn cửa cổng đã được sửa chữa xong.” – Ma Joong báo cáo. “Lúc quay về tôi hỏi thăm mấy người hầu giúp việc thái ấp gần nơi chiếc cầu thứ hai. Họ kể lại sau mỗi bữa tiệc lớn... thỉnh thoảng họ phải chất giỏ rác trên một chiếc cang khiêng ra bờ kênh đổ. Tôi đã hỏi từng nhà về chuyện buổi tối hôm đó tôi và Chiao Tai nhìn thấy”.

“Đó cũng là một cách giải thích” – ngài Dee nói xong cảm thấy yên tâm. “Đến văn phòng ta ngay, Kim Sang đang ngồi chờ”.

Vừa đi ngài vừa kể lại tóm tắt câu chuyện vợ ông Koo mất tích.

Đến nơi thấy lão Hoong đang tiếp chuyện một gã thanh niên điển trai tuổi trạc hai mươi lăm. Bước vào ngài hỏi, “Nghe tên tôi đoán chừng có phải ông là người Hàn Quốc?”

“Bẩm quan, dạ phải,” – Kim Sang trịnh trọng đáp. “Cha mẹ sinh ra tôi ngay tại khu phố người Hàn Quốc này. Bởi ngài Koo thuê mướn thủy thủ Hàn Quốc nên tôi được tuyển dụng làm người thông dịch tiếng Hàn”.

Quan tòa gật, ngài liếc nhìn cuốn sổ tay lão Hoong ghi chép lai lịch về người này, ngài xem lại cho kỹ. Đưa cho Ma Joong và Chiao Tai xem ngài mới hỏi, “có phải lần cuối các người nhìn thấy Fan Choong ngay buổi trưa ngày mười bốn không?”

“Dạ phải” – lão thừa phát lại đáp. “Theo lời kể của gia nhân, Fan ăn trưa xong là ra đi cùng với người quản gia tên Woo, hai thầy trò xuất hành về hướng Tây”.

“Người ghi chép lại là” – quan tòa nói tiếp, “nhà lương y Tsao nằm hướng đó. Ta phải xem xét thật kỹ lưỡng, đưa cho ta xem bản đồ cả vùng này”.

Lão Hoong vừa trải tấm bản đồ ra, ngài Dee lấy bút vẽ một vòng tròn khu vực phía Tây cổng thành. Chỉ tay về phía ngôi nhà lương y Tsao, ngài nói. “Nhìn theo đây, trưa mười bốn sau khi cơm nước xong xuôi, nàng Koo từ nhà ra đi nhắm hướng Tây. Đến ngã tư đầu đường nàng rẽ phải. Nay Kim, người có biết đứa em trai nàng lúc đó đứng ở vị trí nào không?”

“Ở đoạn giáp ranh hai con lộ ngay khoảnh đất có cây cối rậm rạp,” – Kim Sang đáp.

“Được,” – quan tòa Dee nói, “nghe đây, theo lời người hầu ở nông trại kể lại thì vào giờ đó Fan Choong cũng ra đi theo về hướng Tây. Tại sao hắn không đi về hướng Đông theo đường này thẳng một mạch tới thị trấn?”

“Thưa ngài nhìn trên bản đồ thì đoạn đường ngắn, - Kim Sang vừa nói, nhưng đoạn đường này xấu, thực tế là đường mòn mưa lầy lội không ai đi. Nếu nhà Fan theo đường này thì còn xa gấp mấy lần đi vòng đường quốc lộ”.

“Ta hiểu,” – ngài Dee nói. Ngài cầm bút đánh dấu đoạn đường ngắn chỗ giao nhau giữa đường hương lộ và quốc lộ.

“Ta không tin có sự trùng hợp ngẫu nhiên” – Ngài nói. “Ta nghĩ là ngay ở đoạn đường này nàng Koo gặp Fan Choong. Nay Kim, hai người này có biết mặt nhau bao giờ chưa?”

Kim Sang có vẻ lưỡng lự, gã mới nói. “Thưa ngài, tôi không biết chuyện đó. Thực tế trang trại nhà Fan không cách xa nhà lương y Tsao, tôi đoán lúc còn ở chung với cha mẹ có thể nàng biết mặt Fan Choong”.

“Thôi được” – ngài Dee nói. “Người vừa cung cấp cho ta tin tức rất có giá trị, để rồi ta liệu cách xử lý. Người có thể ra về được rồi đây”.

Kim Sang vừa lui ra, quan tòa Dee chăm chỉ nhìn ba người giúp việc. Mím môi lại ngài mới nói. “Nếu các người còn nhớ câu chuyện người chủ quán trọ kể lại về gã Fan ta phải tin chắc là có thật”.

“Dù cho nàng Koo có muốn thì cũng khó mà thành được,” – Ma Joong đưa mắt nhìn có vẻ ngụ ý xấu. Còn lão thừa phát lại Hoong thì chưa tin vội, lão chậm rãi nói, “nếu cả hai rủ nhau bỏ trốn, thế thì tại sao lính gác hai đầu cổng không nhìn thấy. Tại mỗi vọng gác luôn luôn có hai người ngồi uống trà canh chừng người qua lại. Hơn nữa họ sẽ nhìn gã Fan ngay, nếu hắn đi qua đó cùng với một người đàn bà”.

Chiao Tai vội đứng dậy nhìn chăm chú vào tấm bản đồ. “Dù có việc gì xảy ra, tất nhiên phải diễn ra ngay trước cổng chùa vắng vẻ này chứ. Còn những câu chuyện kỳ quái do chính miệng chủ quán trọ kể lại, tôi lưu ý một điểm đứng từ cổng, lính gác không thể nhìn thấy vị trí chỗ khoảng đất nơi hai con lộ giao nhau, kể cả đứng tại nơi trang trại của Fan và từ nhà Lương y Tsao nhìn ra. Ngay cả đứng ở trang trại nhỏ lúc đứa em trai nàng khập khễnh ghé vào xin băng bó mắt cá chân. Và biết đâu chừng nàng Koo, Fan Choong và người quản gia từ chỗ con đường lộ cùng rủ nhau cao chạy xa bay”.

Quan tòa Dee đứng phắt ngay dậy, - ngài nói – “Thôi ngồi nói chuyện lý thuyết suông thì chẳng đi tới đâu một khi chính mắt ta chưa đến nơi quan sát, dò la tin tức. Trời sáng sửa thế này ta cùng nhau ra tới đó xem nào. Rút kinh nghiệm chuyện đi vi hành tối hôm trước ta phi ngựa giữa ban ngày cho khỏe”.

9. Chương 9

10. Chương 10

11. Chương 11

12. Chương 12

13. Chương 13

14. Chương 14

15. Chương 15

16. Chương 16

17. Chương 17

18. Chương 18 (Hết)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/bon-san-vang>